**Nguyễn Khải**

Chuyện người tổ trưởng máy kéo

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chuyện người tổ trưởng máy kéo](" \l "bm2)

**Nguyễn Khải**

Chuyện người tổ trưởng máy kéo

Khi tổ thanh nữ đập xong đống lúa xếp cao ngút sau lưng như vách hào thì trời vừa tối. Thời gian đi vào phần đêm nhẹ nhàng và rất rụt rè: một mảnh trăng mỏng mảnh như vành móng tay nhờn nhợt trắng, một ngôi sao hôm sáng rực rất lẻ loi, một màu xanh lơ lơ phảng phất như có khói, và dãy núi phía tây chợt nổi rõ lên trên cái đường viền màu mỡ gà.  
Mấy chị em ôm néo, bàn cào, bàn trang vào cất ở một góc nhà trống vẫn thấy mấy chiếc phản nằm kê xộc xệch, lạnh lẽo phủ đầy bụi mọt như hàng tháng trước đây, và ở góc đằng kia bóng đen của bốn chiếc máy kéo làm tối cả một nửa gian nhà vẫn xông lên thứ mùi hôi khét của dầu mỡ đóng khô ở cái trục bánh. Tổ máy kéo ra đi từ vụ trồng ngô mùa thu, đến nay đã gặt hết lúa nương vẫn chưa trở lại. Những gương mặt, những câu chuyện, và cả cái không khí tưng bừng của khói thuốc lá, bình trà nóng, ngọn đèn khêu to bỗng chốc trở nên xa xôi, đầy nhớ nhung. Và riêng đối với Thoa thì còn cả những kỷ niệm êm đềm, chỉ mới thoáng nghĩ đến người đã nóng rực vì sung sướng và cả vì lo sợ.  
Đêm ngủ một giấc dài chợt tỉnh dậy, Thoa nhìn qua khe cửa thấy trời nhàn nhạt trắng, tưởng như sương muối của đầu đông lọt theo hơi gió đến rắc bụi trên chiếc chăn bông nóng rực hơi người, giữa lúc ấy một tiếng nổ quen thuộc, đều đều, vừa nghe rất rõ, vừa mênh mang như không có thực, như là một tiếng động gì đó trong giấc mơ, cứ rủ rỉ, lênh bênh, khiến người chị như chìm sâu mãi xuống, và giấc ngủ say sưa nửa đêm về sáng xóa mờ đi tất cả. Tờ mờ sáng hôm sau, kẻng báo thức vừa dứt, sương còn đang xuống nhiều như mưa bám trắng cả lông mày, gió châm vào mặt tê buốt, tổ thanh nữ đã mang đòn xóc ra đồng gánh lúa. Khi đi qua nhà trống cả bọn đều ngạc nhiên, không ngờ đêm qua ở đó có người ở, và họ đã đi đâu sớm hơn cả tổ thanh nữ, chỉ còn lại bốn chiếc màn trắng căng trên bốn cái phản đã kê ngay ngắn, những chiếc đệm Thái viền vải đỏ, những cuộn chăn bông lớn ở đầu giường, và những chiếc gối hoa màu sặc sỡ. Có hơi người, khu nhà trống như hẹp lại, ấm cúng hẳn, và ở góc đằng kia bốn chiếc đầu máy kéo cũng mất hút. Thoa không thể nén nổi sự sung sướng, chị kêu to:  
- Các anh ấy về đêm qua rồi, thảo nào gần sáng mình nghe thấy tiếng nổ máy!  
Tám đi trước ngoảnh ngay lại, mặt tím bầm trong vành khăn len vì rét:  
- Thế ông tổ trưởng đã đến trình diện với cô chưa?  
\*\*\*  
Tổ máy kéo cờ đỏ của trạm máy kéo nông trường Điện Biên có bốn người, do Doãn làm tổ trưởng. Bốn con người rất trẻ ấy hơn một năm nay được cả mọi người yêu mến, hơn nữa ở đây còn lấy làm hãnh diện với các đội sản xuất bạn vì lẽ tổ máy kéo cừ khôi đó ở đội sản xuất số "6" nhiều ngày hơn cả. Hơn một năm éc-ta cày, bừa, gieo cho bốn năm vụ vừa lúa, vừa màu, quanh đi quẩn lại cũng đã mất già nửa năm. Anh em máy kéo coi đội sản xuất số "6" là gia đình của họ, còn ở đây thì quý mến, nuông chiều họ như con cưng. Họ đi cày nơi khác chưa đầy một tháng đã hàng chục lá thư gửi đến. Ngày chủ nhật các cô chưa chồng gói vào những chiếc khăn len nào lạc, nào mía, ớt, cả rau thơm lặn lội một con suối, và bốn năm cây số đường lầy đi thăm những người yêu quý. Thời gian xa cách vừa qua mới hơn hai tháng, nhưng mỗi lần qua lại gian nhà trống, nhìn những miếng đất đóng khuôn vào vành xích khô trắng, ai cũng nghĩ như đã lâu lắm, như từ ngày mới về đây khai hoang, mấy chiếc đầu máy kia chưa hề dời khỏi chỗ đứng cũ kỹ này. Nhưng đêm qua họ đã trở lại cái gian nhà hoang vắng, và sáng nay đã mang lưỡi cày đến cắm xuống dải đất khô nẻ vì chờ mong ở tận cuối bản ón. Dải đất cày nằm dìa con đường chuyển lúa, nhưng mấy cái đầu máy vẫn lượn lờ trong đám sương dày đặc, tiếng nổ theo hơi gió bay lại, nghe rất tròn và êm ái.  
Đến lượt chuyển lúa thứ ba sương mới bắt đầu trong, rạng dần. Thoa đã nhìn thấy thấp thoáng cái đầu máy quen thuộc cách đường có hơn chục thước. Khi chị vác đòn xóc quay trở lại gánh lượt thứ tư thì đầu máy đã kề ngay cạnh đường, chưa kịp nhận ra người lái là ai một giọng nói rất trẻ đã hỏi trước:  
- Chào cô Thoa, cô vẫn khỏe chứ!  
Chao ôi, anh ấy đây rồi, anh Doãn, con người mà từ hơn hai tháng nay chị chưa gặp mặt, nhưng không lúc nào không nhớ tới. Doãn quấn miếng vải dù trắng quanh cổ, bộ quần áo xanh và chiếc áo trấn thủ mặc ngoài loang lổ những vết đen của dầu máy giặt không sạch, đang nghiêng đầu nhe hàm răng nhỏ và đều nhìn khắp lượt cả mấy chị em.  
- Cám ơn anh, em thì bao giờ cũng khỏe. Các anh mới về đêm qua?  
Thoa trả lời nhỏ nhẻ, chăm chú đến từng lời nói của mình, nhưng Doãn hình như không chú ý nghe lắm, anh đã bắt đầu nói huyên thiên những chuyện đâu đâu với mấy cô khác. Tám nhảy xuống ruộng bước lại phía đầu máy, một tay ve vảy ra phía sau, tiếng nói rất chua:  
- Tưởng các anh vui phố vui phường bỏ chúng em rồi... Cho em lên ngồi một lát nhé!  
Doãn đưa tay ra phía Tám:  
- Nào, ra đây tôi kéo lên.  
Tám liêng liếng con mắt nhìn sang Thoa, một bên má đầy lên rất đanh đá, rồi quay ngoắt trở lại:  
- Cám ơn ông anh có lòng tốt, tôi đâu được vinh dự ngồi cạnh ông tổ trưởng máy kéo.  
Thoa vẫn nhìn Doãn khao khát, nhưng anh ta không hề nhìn lại một chút nào, vẫn hồn nhiên một cách đáng ghét:  
- Các cô đi làm nhé. Tối mời xuống chỗ chúng tôi uống nước chè.  
Những vòng bánh bắt đầu lăn trên vành xích, đầu máy nghiêng hẳn về một bên, hai cái vai rộng của Doãn lắc lư rất đáng yêu, một dải khói đen nâu từ ống khói bay cao lên, pha vào bụi sương một màu tím ngan ngát. Nỗi vui sướng rạo rực ở trong Thoa từ lúc sớm, khi đi ngang qua gian nhà trống lại thấy mấy cái màn căng quen thuộc, bị hẫng đi như rơi vào khoảng trống.  
Suốt mấy tiếng đồng hồ chị cứ tin một cách vô lý rằng vì chị, chỉ vì riêng có chị nên tổ máy kéo đã trở lại, và gặp được chị, anh tổ trưởng trẻ tuổi sẽ nhảy từ trên đầu máy xuống, lúng túng vì cảm động, sẽ bắt chị dừng lại để hỏi han về sức khỏe, về công tác bằng giọng nói rất ấm áp, bằng cái nhìn rất trìu mến, và tất cả cái thái độ chân thành ấy đều biểu lộ bằng suốt trong thời gian vừa qua anh ta luôn luôn nghĩ đến chị, cũng như chị luôn luôn nghĩ đến anh. Nhưng những điều tưởng tượng thơ mộng ấy đã hoàn toàn không đúng, anh ấy coi chị cũng bình thường như mọi người con gái chưa chồng khác ở tổ thanh nữ, hầu như anh ấy chẳng có lúc nào nghĩ đến một cô Thoa nào đó ở đội sản xuất số "6", may mà còn chưa quên đấy. Một cái gì tấm tức, thù ghét, đau xót cứ lan ra khiến cổ họng chị se lại, và trong lồng ngực buốt nhói.  
Nhưng Doãn không hẳn hoàn toàn không nghĩ đến người con gái mà anh chào đầu tiên. Trong tiếng máy mổ đều đều và hơi khói ma-dút thơm khét, một khuôn mặt hiện lên cùng với những mẩu chuyện thú vị. Cô ta quả không được xinh, chỉ được hàm răng đều và tươi, còn khuôn mặt hơn ngắn quá, cặp mắt cũng nhỏ quá. Chỉ vì cô ta năng đến với anh, chịu khó hỏi chuyện, suốt ngày bóng dáng cô ấy cứ thấp thoáng bên cạnh như buộc chặt vào với tổ máy kéo nên anh em trong tổ thường phải nghĩ đến cô ấy nhiều hơn, tìm hiểu về cô ấy kỹ hơn. Hơn nữa về đường tình duyên cô ấy lại gặp nhiều trắc trở. Lần thứ nhất cô yêu anh y tá của Đội, có lẽ vì anh chàng tài hoa và đẹp trai. Lần thứ hai lại yêu một anh ở trung đội 3, tay bóng đá chân giầy xuất sắc của nông trường. Cả hai đều đã có vợ, có con, cô ta tuy biết vậy nhưng vẫn yêu, yêu điên cuồng, cuối cùng không những cô ấy phải chịu đau khổ mà còn làm cho cả hai anh đàn ông cũng bị buồn phiền lây. Còn lần thứ ba này, cô ấy sẽ để ý đến ai? Mấy cô hay có tính thóc mách đã đến nói nhỏ với tổ máy kéo là "con bé thèm đàn ông" ấy đã yêu thầm anh tổ trưởng của họ rồi. Nghĩ đến đấy, Doãn lại thấy mình trở lại cái cảm giác vừa khó chịu vừa êm ái như những lần trước khi thoáng đoán biết người ta đang chăng bẫy đòn anh. Những cô ấy thì không thể yêu được, không thể có cảm tình ngay được, vừa xấu người vừa xấu nết. Anh vẫn ao ước được là người yêu đầu tiên của người khác, được tận hưởng sự rung động trong trắng không một vết nhơ. Trong mọi việc khác anh có thể rộng lượng, nhưng trong tình yêu anh phải tự thú nhận là mình rất ích kỷ, tuy vậy cũng chỉ là thứ ích kỷ không bị lên án, thích hợp với quan niệm của nhiều người.  
Tiếng máy vẫn thầm thì trò chuyện với đất, và Doãn vẫn tiếp tục tâm sự với riêng mình. Đến đầu bờ anh cho vòng máy sang luống mới và ngắm lại những đường cày thẳng tít tắp lẫn vào trong sương. Từ giữa những rãnh đất bở tung, nâu xốp, những sợi khói màu tím nhạt ngút ngát bay lên. Những con quạ đen thui như đã bị đốt thành than đứng run rẩy trên các mô đất, chốc chốc lại kêu lên não ruột. Đằng đông cái bàu sương rộng lớn cứ trong mãi và trở nên tím mênh mang, trong cái bóng tím mơ hồ ấy như có cả màu xanh nhạt của nền trời. Ôi, buổi sáng mùa đông ở Điện Biên sao đẹp thế, tâm hồn người ta sao dễ thơ mộng thế. Mỗi lúc được thưởng thức vẻ đẹp kỳ lạ luôn luôn biến đổi của thiên nhiên, Doãn lại thấy công việc của mình tràn đầy thi vị, cuộc đời sao mà đáng yêu, tấm lòng cởi mở như không còn biết đến những tính toán nhơ bẩn, nhỏ nhen thường ngày. Cũng do thói quen thích chú ý đến cái đẹp của chung quanh, một buổi Doãn đã khám phá ra vẻ đẹp rất đột ngột của Thoa, nhưng có lẽ chỉ có một lần ấy, đã xa xôi rồi nhưng vẫn còn in đậm nét.  
Lần ấy vào buổi chiều, anh đã bừa xong một vạt đất rộng gần hai éc-ta liền rẽ máy qua khoảng ruộng gieo lạc để về khu nhà trống. Kẻng nghỉ việc từ lâu nhưng ở cuối bãi vẫn thấp thoáng còn một bóng người, một cô nào ở tổ thanh nữ, nhưng trông xa không rõ ai. Cô ta gieo hết luống cuối, quay lại gieo nốt vạt bỏ dở ở đầu bãi đằng này. Doãn chợt nhận ra gọi to:  
- Cô Thoa sao về muộn thế?  
Thoa nhìn anh mỉm cười:  
- Em gieo gọn khoảnh này để mai làm việc khác.  
- Tích cực nhỉ?  
- Đâu bằng bộ đội được!  
ấy, tuy xấu người, nhưng ăn nói bao giờ cũng nhẹ nhõm, dễ nghe. Trời đã xâm xẩm tối, màu đất sẫm lại mênh mông. Phía tây một vầng sáng xanh nhạt pha lẫn với màu vàng của ráng chiều viền lấy dãy núi màu tím sẫm trông rõ như một đường khắc nổi. Trên cái nền cảnh lặng lẽ và dịu dàng ấy bóng dáng Thoa là cái khối duy nhất sinh động. Không biết có phải vì có anh chàng tổ trưởng máy kéo đang chăm chú ngắm mình mà cô ta làm duyên làm dáng thêm lên không. Chiếc khăn len mỏng bịt chặt lấy tóc, một cái áo vải hoa hơi sặc sỡ bó lấy thân mình thon nhỏ thắt lại bằng sợi dây đeo giỏ đựng nhân lạc, quần lụa chấm gót, cô ấy vừa đi rất uyển chuyển vừa đưa tay ra ngang thân người vung vẩy rất nhịp nhàng, những hạt lạc đỏ tươi đầy hai lòng bàn tay lần lượt theo kẽ ngón lọt thứ tự trên rãnh đất. Máy vẫn để nổ, nhưng Doãn thì còn đang say mê theo dõi những động tác đã trở nên tinh thục như một môn nghệ thuật. Chỉ một loáng Thoa đã đi đến rãnh cuối, khi chị cởi giỏ, rũ khăn, bước lại phía Doãn hỏi: "Anh chưa về kia à?" anh mới ngượng nghịu vì thấy mình đã làm một việc dại dột, dễ sinh hiểu lầm. Từ đó mỗi lần có những ý nghĩ khó chịu bực bội về sự săn đón quá lộ liễu của Thoa, cái hình ảnh đẹp đẽ, lạ lùng của buổi chiều hôm nào lại phảng phất len đến như một hơi thở ấm áp làm tê dại mọi tức giận, lại thấy tấm lòng cởi mở, dễ rộng lượng và tha thứ.  
\*\*\*  
Tổ máy kéo cày được hai buổi thì vấp phải một trở ngại. Chân rạ lúa nương tốt quá, vừa cao, vừa dày, lưỡi cày vướng phải gốc rạ cứ nổi lên trên đất nhảy tưng tưng, hoặc có cày được cũng chỉ đi chừng một phần ba luống rạ đã quấn chặt lấy lưỡi, lại phải cho máy giật lùi nhảy xuống gỡ. Ăn cơm được một lúc, vừa lên đèn Doãn đã tất tưởi lên nhà văn phòng của đội sản xuất. ở văn phòng chỉ có Khôi, đội phó phụ trách kế hoạch đang hội ý với Tuệ, thư ký thống kê. Doãn chưa bước qua ngưỡng cửa đã nói to:  
- Chào đồng chí Khôi, tôi ở tổ máy kéo lên báo cáo đồng chí một việc cần!  
Đôi mắt nhỏ của Khôi liếc lên, rồi lại nhìn ngay vào tờ giấy để trước mặt, nói hơi gắt:  
- Chờ ít, đang bận!  
Doãn ngồi vào ghế dài, lấy tay khẽ bấm vào đùi Tuệ:  
- Có thuốc lá xin một điếu.  
Tuệ vẫn không ngoảnh lại, móc túi lấy ra một điếu dúi vào tay Doãn và tiếp tục nói:  
- Dao ở kho chỉ còn chừng hơn mười chiếc có thể làm được, còn thì mẻ gỉ cả, anh cho ý kiến nên giải quyết như thế nào. Đem lên tổ rèn nông trường nhờ đánh lại thì lâu lắm.Tính ra số dao phải dùng cũng trên dưới năm chục con.  
Hai tay Khôi chống lên má, cặp mắt đưa đi đưa lại sắc sảo:  
- Ông phải báo cáo cụ thể một chút, hơn mười chiếc là mười một, mười hai hay mười lăm chiếc, số còn lại là bao nhiêu, thống kê không nên dùng chữ: hơn, độ, áng chừng, trừu tượng bỏ mẹ. Năm nay kế hoạch là phải cụ thể đến từng gánh phân đấy...  
Tuệ rõ ràng bị lúng túng:  
- Anh để tôi đếm lại, nhưng số dùng được thì còn ít lắm.  
Đôi ủng dưới chân Khôi cứ cọ vào nhau sào sạo, những thớ thịt trên khuôn mặt rám đen như sắt lại, khẽ rung rung:  
- Có cách đấy! Nha, Vừu hình như biết làm nghề rèn thì phải...  
Tuệ ngồi thẳng người, ngẫm nghĩ:  
- Đồng chí Vừu làm một bễ riêng từ dạo nọ, vẫn đánh dao dùng riêng, còn Nha thì... thằng cha ấy khéo tay lắm. Có thể được.  
Khôi đưa ngón tay di di lên mặt tờ giấy:  
- Ông ghi tên hai cậu ấy vào đây cho tôi, chốc nữa báo cho trung đội 1 điều người tạm thời sang rèn... Rèn dao có khó quái gì. Cứ nung cho đỏ, lấy búa giọt cho chặt những thớ sắt lại, đem tôi lên, chứ có cái gì phức tạp mà không làm được.  
Doãn hút đã quá nửa điếu thuốc vẫn thấy công việc của hai người còn miên man. Anh đằng hắng vài cái, ngồi dịch lại gần đèn như để Khôi biết còn có một người khác đang đợi. Khôi như không để ý, anh lúc lắc cái đầu:  
- Anh đã tính khối lượng hai gian nhà kho hộ tôi chưa. Năm nay lúa nhiều lắm đấy, tính sơ ra cũng ngót nghét hai trăm tấn rồi.  
Tuệ lại bị lúng túng lần nữa, công tác thống kê cuối năm bận bịu quá, anh lại mới làm, riêng mỗi việc chạy đi chạy về cân kẹo những hoa màu còn lại trong kho cũng đã đủ hết ngày. Cứ mỗi lần ngồi trước mặt đồng chí đội phó, Tuệ lại có cảm giác rằng mình không thể nào trả lời được trót lọt những câu hỏi sắc bén của đồng chí ấy. Cái ấn tượng chết tiệt này đã khiến anh trở nên rụt rè, lo sợ một cách vô lý, rồi đến chính anh cũng tự đánh giá mình là thiếu tích cực, kém tháo vát. Còn Khôi thì rõ ràng là không bằng lòng lắm cái lối làm ăn luộm thuộm của anh thống kê, được một việc, hỏng mười việc, lúc nào cũng lấn cấn, nhăn nhó, rút lại vẫn chẳng nắm được cái gì. Khôi xòe bàn tay ra trước mặt Tuệ:  
- Bất cứ việc gì cũng thế, phải nắm được việc nào là chính, việc nào là phụ. Việc nào phải tự tay mình làm, tự tay kiểm soát, việc nào có thể dựa vào các tổ sản xuất được. Ví dụ việc quan trọng nhất hiện nay là anh phải cân kẹo, theo dõi số thóc đã phơi khô, quạt sạch để nhập kho cho tôi. Thứ nữa là số phân các tổ làm, ủ ở những chỗ nào, mỗi chỗ tính được bao nhiêu gánh, phải phân phối chỗ ủ đều khắp các khu đồng để sau này vận chuyển đỡ tốn công... à, còn một việc quan trọng,... nay mai tôi đi họp vắng, nếu ở nhà lạc đã bắt đầu ra hoa hết, đã có củ thì phải cho bấm ngọn ngay để rút nhựa xuống củ. Hôm qua đi kiểm tra lại bãi lạc tôi cũng phát buồn vì cách vun gốc của bộ đội nhà ta, đúng là làm chiếu lệ. Lạc ba tháng tia bao giờ cũng đâm thẳng xuống thì phải vun gốc thật cao. Bảo là phấn đấu thực hiện một éc-ta thu trên ba tấn, nhưng cứ làm ăn như vừa rồi thì thu một tấn cũng khó.  
Cách nói của Khôi bao giờ cũng rành rọt, dứt khoát, tính toán đâu vào đấy, những việc phức tạp nhất cũng thành ra giản dị. Tuệ vừa nghe vừa nghĩ thầm: "Dân văn hóa cao có khác, họ giải quyết hàng núi việc vẫn ung dung, còn mình... mai phải xếp sắp lại sổ sách cho thật khoa học mới được, phải kế hoạch hóa đi một chút...". Còn Doãn cũng ngồi ngây người ra nghe, quên cả thời gian chờ đợi. Khôi rút thuốc lá hút, cái mặt xương xương bóng lên bướng bỉnh của anh quay sang Doãn:  
- Nào ta làm việc, có cái gì thế?  
Tuệ thu xếp sổ sách rất vui vẻ chạy sang gian bên.  
Doãn bò một nửa người lên cái bàn tre, nói hấp tấp:  
- Rạ tốt quá, mấy thằng máy kéo nửa cười nửa khóc đấy đồng chí ạ...  
Khôi hơi cau mặt: "Thằng này ăn nói với ai cũng sống sượng, làm việc cứ như đùa".  
- Đồng chí trình bày nghiêm chỉnh lại cho tôi nghe nào.  
Trình bày nghiêm chỉnh là thế nào nhỉ? Doãn ngơ ngác một chút, thực ra anh vẫn quen cái lối vừa báo cáo, vừa như nói chuyện thân mật, đôi lúc vui vẻ còn kề cà thêm cả những chuyện râu ria.  
- Vâng, gốc rạ nhiều quá, không bập lưỡi cày vào đất được. Thành thử cày được một luống phải nhảy xuống moi rạ quấn đến ba lượt... rồi thì dùng máy mà chậm bằng trâu kéo đấy.  
Mỗi lần nói chuyện với Doãn, tự nhiên Khôi thấy trong lòng mình không được thoải mái, anh vốn có ấn tượng là mấy thằng ở tổ máy kéo đi lang thang nay đây mai đó nên không có tính kỷ luật bằng anh em ở đội sản xuất. Đấy, cứ xem như cách ăn nói của nó thì biết. Như đối với bạn chứ không phải là đối với cấp trên nữa.  
- Vậy đồng chí đề nghị nên giải quyết như thế nào. Hay là tôi phải điều anh em đi cắt gốc ra, xếp lại từng bó cho phẳng mặt ruộng để dễ cày. Việc gì mà không gặp khó khăn, phải tìm cách khắc phục chứ.  
Doãn như không hiểu được thái độ hơi hách dịch của Khôi, anh ta thành kiến gì với tổ máy kéo đây, cặp mắt một mí rất dài, đen nhánh của Doãn liếc sang Khôi gườm gườm:  
- Thế đồng chí bảo anh em chúng tôi sợ khó khăn à?  
Khôi nhìn cái đầu húi ngắn rất vuông và hai cánh mũi rộng thở mạnh mẽ của người nói chuyện với mình, thầm nghĩ: "Đúng là một thằng bướng bỉnh. Nó đặt vấn đề như là cấp trên của mình". Từ phút ấy anh mất hẳn cái bình tĩnh, khách quan trong khi giải quyết công việc, mà chỉ còn lại sự tức giận, ghen ghét, muốn tạo ra một thế bí cho đối thủ, và buộc cái đứa ngang ngược kia phải chịu phục tùng sự cứng rắn của mình.  
- Vậy anh bảo tôi nên giải quyết ra sao. Lúa ở ngoài đồng chưa chuyển hết về. Quản lý, tài vụ, anh nuôi cũng phải rút ra để đập lúa. Để lúa hấp hơi mọc mậm hơn, hay là các anh chịu khó nhọc một chút lùi lại cái đầu máy, nhảy xuống móc nắm rạ rối hơn. Anh phải nhìn vào toàn bộ công việc của một đội sản xuất mà yêu cầu chứ đứng nên chỉ biết có các tổ máy kéo... Phải nắm được việc nào chính, việc nào phụ mà giải quyết.  
Những bắp thịt cuộn tròn ở hai bả vai rộng của Doãn khẽ rung rung trong lượt áo xanh mỏng, một màu đỏ nhạt lan ra trên cái cổ trắng mịn và hai gò má nhẵn bóng. à, à, ra thế đấy, thế thì bốn cái máy kéo mỗi ngày chỉ cày được sáu bảy éc-ta thôi à, chậm hơn cày đất hoang ư?  
- Cày chậm như thế rồi có ảnh hưởng đến thời vụ đấy. Đồng chí nên...  
- Được, được, tôi lại hỏi anh, nếu anh có cày chậm độ mươi hôm thì bảy mươi éc-ta đất vẫn nằm dài ra đó chứ nó có chạy đi đâu mất mà sợ. Còn nếu lúa ngoài đồng không chuyển hết về ư, anh cũng biết đấy, tình hình địa phương không phải là đã ổn thỏa lắm đâu, ví dụ có một thằng phản động nào đó nó châm cho mình một mồi lửa là ôi thôi, đi đời nhà ma hết, nửa năm vất vả, rút lại trắng tay, rồi Nhà nước sẽ cho lũ chúng tôi đi tù vì tội ngờ nghệch, không biết bảo vệ công sức của anh em. Chẳng nhẽ lúc ấy tôi lại xưng xưng viện cớ vì tôi phải bớt một số người đi dọn rạ cho tổ máy kéo... á... à... Anh thử nghe xem có lọt tay không? Họ sẽ cho tôi là thằng ngốc, là thằng cãi liều, anh hiểu chưa? Rồi còn phải đập, phải phơi, phải quạt... Rồi lại phải cử người đi mót lúa nữa kia. Anh tưởng cái khẩu hiệu "thu thanh, gọn, tốt" là nhẹ nhàng, vui vẻ lắm đấy hẳn. Nông trường bộ các anh còn được nghỉ ngày chủ nhật, chứ dưới đội sản xuất thì phải làm tuốt, cứ chiếu luật lao động ra ngày làm tám giờ thì có mà... có mà quay lại ăn cơm nếp mốc với cá mắm thối sớm.  
Rồi tự nhiên vì có nhiều lý lẽ đanh thép mà lại rất giản dị một cách bình dân, đượm chút khôi hài nữa, nên Khôi càng nói càng đỡ bực tức, cứ vui vẻ dần, giọng nói càng sôi nổi, đến nỗi Doãn cũng không nhìn anh bằng con mắt gườm gườm nữa. Khi Doãn chào anh ra về thì không khí đã êm dịu hẳn. Khôi nhìn theo bóng anh chàng tổ trưởng máy kéo lẩm bẩm một cách thú vị: "Nó bướng thế nhưng cũng còn biết ra lẽ phải, không dồn cho một trận kịch liệt thì còn là lèo nhèo... Mấy cái thằng cha máy kéo".  
\*\*\*  
Quá trưa, Nông Ký Lâm đi họp ở bản về. Chân đi đất, mũ không sao, vành mũ đã buộc chỉ xơ ra những sợi vải, quần áo nhem nhuốc, xốc xếch, một bên túi quần phùng to không biết đựng vật gì. Đến giường nằm anh móc túi lôi ra một chai rượu Thái. Anh để chai rượu vào gậm giường cũng đã ngổn ngang rất nhiều thứ chai. Đầu giường một đống những chăn, màn, áo mưa, quần áo cũ đã thay chưa giặt, tạp chí Quân đội nhân dân, họa báo, và cả sổ sách, giấy má linh tinh. Khôi đang nằm xem báo trên giường ở góc bên kia. Sát vách căng một tấm sô giặt trắng, trên đính ảnh hai cô thiếu nữ, một cô người Trung Quốc, một cô người Liên Xô, cả hai như có điều gì vui vẻ nên cười cả. Thẳng trên đầu một cái mắc treo áo, ngoài bọc giấy báo, có lẽ là một cái áo rét hàng dạ gì đó. Gối rất trắng có dua chung quanh, trên lại phủ một cái mùi xoa màu rất nhã. Lâm bỏ mũ ra giường đến ngồi cạnh Khôi, tay anh đầy vết đất quyện với mồ hôi, từ trong quần áo thoáng bay ra một thứ mùi khen khét. Khôi nằm dịch lại phía trong, hỏi:  
- Họp gì mà lâu thế?  
Lâm chim chíp miệng, hai con mắt to, bàng bạc của người đã có tuổi vẫn anh ánh lên những tia sáng rất trẻ.  
- Ông bố nuôi lại giữ ăn cơm, uống rượu nên về muộn. Này đồng chí Khôi ạ...  
- Hử?  
- Tổ máy kéo họ cày vất vả quá. Phải cho người ra dọn rạ giúp cho thôi.  
Khôi bỏ báo, ngồi dậy, có vẻ khó chịu.  
- Cậu Doãn lại báo cáo gì với ông đấy... Tay ấy là hay kêu ca lắm.  
Đôi mắt Lâm chơm chớp, anh hơi cười, hàm răng trắng trông rất dễ thương:  
- Mình đứng xem một lúc thấy cày gay quá, gốc rạ dạy cứ quấn vào lưỡi, thế thì còn làm ăn gì... đất lại rắn nữa. Đồng chí đã ra ngoài ấy chưa?  
- Chưa, cậu ấy có đến xin người, nhưng mình làm gì còn người.  
Khôi bắt đầu kể lại câu chuyện bực mình tối qua, và cách giải quyết rất dứt khoát của anh. Có điều qua một đêm và nửa ngày những lý lẽ của anh càng trở nên chín chắn và sắc bén, còn mấy ý kiến của Doãn càng thành ra cộc lốc và vô lý. Cuối cùng anh không quên nói thêm mấy nhận xét của riêng mình về cái tính tự do, ương bướng, hay yêu sách của tổ máy kéo. Lâm không nói thêm gì, hai bàn tay có những ngón hầu như vuông, sù sì, đan vào nhau, vặn vẹo rất bối rối, một bên mép hằn sâu xuống thành một đường nhăn dài. Anh cứ ngồi lặng lẽ như thế một lúc rồi sang giường của mình nằm duỗi thẳng chân, mắt hơi nhắm lại. Những ý nghĩ trong đầu Lâm bắt đầu mờ nhạt và lẫn lộn thì có tiếng Tám the thé ở đầu khu gia đình:  
- Chào thủ trởng ạ... Tuần trước sao anh không về. Bà chị em cứ nhắc nhở mãi.  
Cả Khôi lẫn Lâm cùng bật dậy một lúc:  
- Chắc anh Cừ về!  
Lâm chưa kịp chạy ra đã nghe tiếng nói oang oang của Cừ, chủ nhiệm chính trị nông trường:  
- Lúa má đã đem về hết chưa đấy?... Trời nắng hanh thế này chỉ cốt để cho nông trường phơi thóc thôi mà!  
Cừ bước vào, mặt anh đen ngòm vì hàm râu quai nón chưa cạo. Khôi nói vui một câu:  
- Trời rét thế này mà anh nỡ để chị ấy nằm một mình à?  
Cừ cười gượng gạo:  
- Ôi chào, còn nụ cà hoa mướp đếch gì nữa, gọi nhau bằng ông bằng bà cả rồi!  
Cừ ngồi xuống giường, lấy thuốc lá hút, hỏi Lâm:  
- Hôm qua mình đến quân y chơi lại gặp cậu Thọ. Sao tay ấy sốt rét luôn thế nhỉ. Cẩn thận đấy, sốt rét ác tính chết người như bỡn... Thọ đi thì ai giữ kho?  
Lâm nhìn sang Khôi:  
- Tạm thời vẫn để đồng chí Tư tài vụ kiêm cả.  
Đôi môi Khôi động đậy như muốn nói, nhưng Cừ đã hỏi trước:  
- Chị Tư độ này đã đi làm được chưa? Cặp ấy cũng vất vả giống vợ chồng mình... có lẽ bố mẹ phàm ăn quá nên tranh mất cả phần con.  
Lâm xua xua tay:  
- Không phải đâu đồng chí ạ... bệnh này thuốc tây chữa không khỏi đây. Trên Lạng Sơn chúng tôi có thứ lá sắc uống khỏi được đấy. Ông cụ tôi ngày xưa chữa được nhiều người lắm. Sau này họ đều có con cái cả. Kỳ này về phép tôi sẽ lấy một ít đem về đây. Nhất định là khỏi.  
Cừ giương đôi mắt tròn to nhìn Lâm, đôi môi anh trễ ra, như không tin lắm cái lối chữa bệnh bằng lá lẩu của những người vùng Đông Bắc, nhưng anh vẫn cứ nói:  
- ừ, ừ, nếu ông lại tài giỏi thế thì vợ chồng chúng tôi sống tết chết giỗ.  
Khôi ngồi xích lại, tay anh gấp đi gấp lại tờ báo, nét mặt trở nên đăm chiêu, và anh nói bằng một giọng trịnh trọng:  
- Đồng chí chủ nhiệm ạ, hôm qua chúng tôi đã bàn với nhau (Lâm nghe chăm chú: bàn gì nhỉ?)... để đồng chí Tư kiêm coi kho là một điều hết sức ngờ nghệch (Cừ cũng quay lại: có vấn đề gì mà quan trọng thế?), không đúng những nguyên tắc về tài chính. Tôi lấy ví dụ, đồng bào đến đây mua lạc giống rất nhiều, chốc hai cân, chốc năm cân, cùng một đồng chí Tư mở kho lấy lạc bán, vừa viết hóa đơn thu tiền. Giả thử như đồng chí không viết hóa đơn chẳng hạn thì có ai biết không... tôi nghĩ có mà giời biết. Từ ngày nhập lạc đã cân lại bao giờ đâu mà biết thừa, thiếu, rồi nào những lạc đem biếu phái đoàn, lạc tặng các đơn vị bạn, lạc nộp lên nông trường làm giống, cả lạc lấy ra nấu thức ăn, trăm thứ, cứ nhộm nhoạm linh tinh cả, như thế thì... thì... có tham ô vài chục cân, cứ gọi cho là hàng trăm cân cũng vẫn trôi chảy như thường. Đáng lý anh giữ kho cân kẹo riêng, tài vụ tính toán tiền nong riêng, mỗi anh đều có sổ sách chi thu hẳn hoi, anh nọ kiểm soát anh kia như thế mới là đúng nguyên tắc... Tôi xin hỏi anh là... mặc dù đồng chí Tư ở trong cấp ủy nhưng có ai dám bảo đảm là cấp ủy không tham ô, nhất là khi lại không chịu một sự kiểm soát nào.  
Cừ khẽ gật đầu: - Phải biết tin, nhưng cũng phải biết kiểm soát.  
Lâm nghe Khôi trình bày mắt anh cứ đờ ra, lòng đen càng bạc đi.  
Khôi thấy chủ nhiệm chính trị có vẻ quan tâm đồng tình với sự phát hiện có tính chất nguyên tắc của mình nên càng hồ hởi, cách nói càng rành rọt, trôi chảy. Vừa nói anh vừa lắng nghe tiếng nói của mình, thưởng thức một cách thú vị và hãnh diện những ý kiến táo bạo mà mình đã đề ra, và trong chốc lát anh tưởng như những người ngồi nói chuyện với anh đều ít thông minh hơn, kém từng trải hơn.  
- Tôi không nhớ hồi kháng chiến có đồng chí cán bộ cao cấp nào nói "những thằng quản lý cứ ba năm nên đem chém đầu đi một lượt"...  
Cừ hơi cười, xen vào:  
- Nói hồ đồ như thế không được đâu. Trước hết phải có lòng tin...  
- Vâng, câu nói ấy tuy ác một chút, nhưng thật hay. Các anh để ý đến những cuộc họp của quản lý không? Xe đạp cứ xếp thành hàng ở trước nhà, còn cuộc họp của cán bộ đại đội thì... chỉ lủng củng những chân là chân. Anh Cừ ạ, tôi trông lơ mơ thế này mà đã từng ở trong phái đoàn kiểm tra công tác hậu cần của trung đoàn đấy nhé. Chẳng là các ông ấy thấy tính tôi cũng hay sắc mắc nên kéo đi. Lần ấy đến một đại đội, ông chính trị viên cứ cam đoan với chúng tôi rằng cậu quản lý là người rất tốt, toàn đơn vị đều mến, ai tham ô chứ cậu ta thì không đời nào. Tôi không dám cãi gì, chỉ nghĩ bụng: "Đã giữ tiền mà không chấm mút có là người đời". Bắt đầu phải điều tra xem anh ấy ăn tiêu ra sao, thống kê lại, đem so sánh, lòi ra một số lỗ hổng, chất vấn, tiền anh lấy ở đâu ra, ai cho, cho bao giờ... hết nói... Tính ra đến lúc ấy anh ta đã ăn cắp của anh em đến hai mươi vạn rồi. Hôm thanh toán tài chính trước hội đồng quân nhân, mặt các ông thủ trưởng cứ đỏ như gấc... Nhưng tài nhất là cái khoản đánh cắp tiền ăn những cậu hy sinh trong chiến dịch. Thằng nào nghĩ ra cái mẹo ấy phải nói là thánh thật (Cừ nhìn đi chỗ khác, hơi rùng mình). Tiền thì lĩnh đầu tháng, nhưng nhiều anh em chỉ ăn đến mồng năm, mồng sáu thôi, còn lại vào túi quản lý cả. Đánh nhau như Điện Biên, một đại đội chết hàng trăm, rồi lại bổ sung hàng trăm, cứ nhộm nhoạm linh tinh cả, đến sổ nhân sự cũng chưa kịp ghi thì nói gì đến kiểm tra ngày giờ chết của từng người... Nhưng anh Cừ ạ, tôi cam đoan với anh rằng cậu quản lý nào đã ở với tôi thì dù có bảy mươi hai phép biến hóa cũng khó mà lọt qua con mắt của tôi được. Sơn lở từng mặt, ma bắt từng người, cũng tùy thái độ của nhau mà đối xử thôi đấy anh ạ.  
Cừ hơi quay nghiêng lại, nhưng không nhìn thẳng mặt Khôi, trong người anh như vừa gợn lên một cái gì tởm lợm. Rồi anh hỏi Lâm về một chuyện khác:  
- Thời gian làm việc của tổ máy kéo ở đội này được bao nhiêu lâu đấy?  
Lâm nhăn nhó:  
- Trạm thì quy định là trong vòng hai mươi hôm, nhưng xem chừng gay lắm đồng chí ạ, toàn gốc rạ, có lẽ phải kéo dài hơn đấy.  
Khôi đã quên ngay câu chuyện vừa qua, anh bị lôi vào câu hỏi mới:  
- Khó khăn ấy các đồng chí ở tổ máy kéo đã trình bày, tôi đã đề nghị anh em cố gắng khắc phục, vì ở đội nhân công thiếu quá.  
Cừ vẫn nhìn chênh chếch sang Lâm:  
- Nhưng khắc phục bằng cách nào?  
Lâm như sững sờ, họ có bốn người ngồi cả trên bốn cái đầu máy, thì làm cách nào mà khắc phục được. Họ xin đội cho người ra giúp, nhưng đồng chí Khôi đã giải quyết khác hẳn với ý muốn của anh. Anh lắp bắp:  
- Tôi... cũng chưa biết là nên khắc phục bằng cách nào?  
Khôi lườm Lâm rất kín đáo, anh xen vào hấp tấp:  
- Anh Cừ ạ, tôi đề nghị với các đồng chí ấy cứ cày, nếu rạ quấn nhiều quá thì cho máy lùi lại, chịu khó xuống móc rạ ra. Anh cũng biết đấy, kỳ vừa qua lúa chín rũ một loạt, trên lại không điều người về gặt giúp, nhất nhất cái gì cũng đội tự lực cả, công việc cứ mê ra, đành phải tập trung vào giải quyết những công việc chính thôi.  
Cừ im lặng như không có ý kiến gì khác. Khôi thoáng mừng: "Cũng đồng ý như cách giải quyết của tôi thôi. Anh em thì đứa nào mà không muốn thêm người cho nhẹ việc".  
Cừ lắc đầu, môi anh bĩu ra giống như là một nụ cười gượng gạo:  
- Giải quyết thế không ổn đâu các ông ạ, việc ùn là vì mình thiếu kế hoạch (Khôi nghĩ: chỉ thiếu người chứ kế hoạch thì có thừa). Sở dĩ làm sao lúa chín rũ một loạt hàng mấy chục éc-ta, chỉ do là cày bừa chậm nên phải gieo vội, gieo một loạt. Tôi ví dụ nếu như mình tranh thủ cho cày bừa được khắp một lượt bảy mươi éc-ta nội trong tháng một này, thì chỉ đầu giêng tổ máy kéo đã có thể trở lại cày bừa được lượt nữa. Các anh cũng còn phải tính tới đất mềm, đất rắn nữa chứ, gió nắng này chậm một hôm là đất bằng đá rồi, cố cày thì gãy lưỡi không lấy tiền đâu mà đền chính phủ được, hay là gác máy đợi mưa mới cày... Đập chậm một tí thì lúa vẫn còn đấy, còn cày chậm thì ảnh hưởng đến cả vụ sau, ảnh hưởng đến cả vụ sau, ảnh hưởng đến cả các đội bạn.  
Cừ đập đập hai bàn tay vào nhau, hỏi cả hai người:  
- Đồng ý như vậy chứ, chỉ cần bớt ra một tổ thôi, thanh nữ cũng được, đi đốt rạ ấy mà, người Thái họ làm thế cả đấy... Các anh coi tổ máy kéo như đứa con hoang. Cứ khoán trắng là không được đâu. Anh em người ta mới tập làm cả, mình không động viên thì thôi, chứ ai lại bỏ mặc.  
\*\*\*  
Mới chớm tối, gió thổi vào mặt đã tê buốt, trời xanh lạnh lẽo dầy đặc những vầng sao. Từ đầu nhà mùi lá sả bỗng bay lên ngây ngất, say say như mùi tóc đàn bà. Khôi định đứng dậy thắp đèn làm việc chợt thoáng thấy bóng Thoa từ phía nhà ăn đi lướt qua, thân hình tròn lẳn, mỗi bước đi các bắp thịt như nẩy lên trên đôi guốc gót cao. Anh để đèn sang một bên, gọi qua khung cửa sổ:  
- Cô Thoa!  
Thoa ngơ ngác rồi ngoảnh lại phía gọi:  
- Ai đấy?  
- Tôi đây! Nhờ cái này một tí.  
Thoa ngần ngừ một chút:  
- Anh Khôi phải không, em cất bát đã nhé.  
Khi Thoa bước qua ngưỡng cửa buồng, in cái bóng mờ lên khung cửa, người Khôi bỗng nóng rực lên, máu như dồn cả lên mặt, một hơi lạnh chạy lướt trên sống lưng, anh nói mà cảm thấy hơi thở của mình đã mất nhịp.  
- Nhờ cô đính hộ tôi mấy cái khuy áo.  
Thoa ghé ngồi xuống giường. Khôi vẫn im lặng như không nhúc nhích, miệng anh khô lại, và hai thái dương mạch máu giựt mạnh. Một sự thèm khát không thể nén nổi đối với cái thân hình đầy mùi thơm của người con gái ngồi trước mặt. Chỉ cần với tay ra một chút, đầu ngón tay của anh sẽ chạm vào đôi vai căng thịt dưới lần vải mỏng, và tiếp đó sẽ là hai cánh tay rất mềm quấn chặt lấy người anh, cái mớ tóc ngây ngất lá sả sẽ dụi vào lồng ngực nở rộng, đôi môi cháy bỏng vì sung sướng sẽ gắn lên trên cái má như mọng đầy nước ngọt. Có thể thế được chăng? Được lắm chứ! Vì đó là con Thoa, một con bé rất đĩ tính, chỉ cần cái nháy mắt của người đàn ông, nhất là của anh đội phó trẻ tuổi, khỏe mạnh, chưa vợ là nó có thể ngã ngay vào lòng. Biết bao nhiêu lần nó đã nhìn anh bằng đôi mắt quyến rũ, nhiều tình ý, đôi mắt mời mọc, mà chỉ vì nghĩ tới mình là một quân nhân, một người chỉ huy nên anh phải làm ngơ. Biết bao lần nó nắm lấy tay anh như không muốn rời, ngồi sát bên anh hơi thở đã nóng rực vì thèm muốn nhưng anh cũng đã bỏ qua. Còn lần này đây... tối nay đây... có thể nào nhắm mắt trước một cơ hội thuận lợi nữa. Thằng đàn ông có phải là thánh đâu. Miễn sao công việc được êm dịu. Khi cả hai cùng đồng tình thì việc gì mà không trôi chảy. Ngồi lại gần đây, xích lại thêm một chút nữa, đã nghe thấy hơi thở của nó rồi, đã ngửi thấy mùi da thịt của nó rồi. Chao ôi, của quý, của trời cho, thằng đạo đức là thằng ngốc. Mắt anh lóa lên, tai ù đi, miệng càng khô đắng, tim đập nặng trĩu nghe rõ từng nhịp một, đầu ngón tay đã bắt đầu run bắn. Anh xô người lại, một khối thịt mềm nhũn và nóng hổi lả vào hai cánh tay, như điên dại anh vừa ghì chặt lấy, thì... một sức bật gạt anh ra, một cái tát rất mạnh làm tê cả một bên má, loáng thoáng một tiếng hét nhỏ: "Đồ khốn nạn! Tôi kêu lên bây giờ!" Khi anh nhìn lại trước mặt chỉ là cái bóng tối mênh mông, mát lạnh.  
Sự thật hay là mê sảng? Việc trước mắt hay trong mộng mị? Cái gì đã xảy ra như thế? Cái gì đó vậy?  
Tối hôm ấy Thoa xin nghỉ họp tổ, buông màn đi nằm sớm. Ai hỏi gì chị cũng không trả lời được, khi cầm mép chân rũ ra người chị vẫn còn run lên vì sợ hãi, một thứ hơi người nồng nặc mùi khói thuốc lá dính vào da thịt không sao bay đi được, và chị có cảm giác rằng người nào đứng cạnh chị cũng sẽ ngửi thấy mùi lạ ấy. Một cái gì tủi nhục như kim châm vào da thịt, một nỗi đau đớn dày vò, giằng xé, bỗng nhiên chị thấy mình lẻ loi, cô độc, bị hăm dọa, bị khinh rẽ.  
... Chị để mẹ già ở dưới xuôi lên đây xây dựng nông trường cùng với bộ đội đã được già nửa năm rồi. Một cuộc đời lạ lùng, mới mẻ, rộn rịp bao vây lấy chị, kích thích chị từ lúc mờ sáng cho đến tối đêm... Đốt tre măng mọc vót lên với những chiếc mo nang vàng nượm, những giọt sương sớm đọng long lanh ở cọng cây đu đủ, những đốm trắng quay tròn trên cánh bày sáo nghệ, một bông hoa vông vang mướt vàng, mỏng manh, mọc chồi lên giữa bụi ké và me dại. Bất cứ một hình ảnh nào cũng đem lại một nguồn vui mênh mang, một thứ vui chẳng có duyên cớ gì, chỉ muốn được trò chuyện với mọi người, được luôn luôn cất nhắc chân tay, trong giấc ngủ cũng thấy người thổn thức, chưa kẻng đã choàng mắt dậy, nhìn mảng sáng nhạt in vào khe cửa trong lòng lại xôn xao vì một ngày mới bắt đầu với những việc làm mới, những câu chuyện mới, những khung cảnh mới. Khi chị mới đến đây anh em đều coi như một con bé: nước da đen khô, cổ ngẳng, ngực lép và chân tay queo quắt, lóng ngóng. Một nửa năm qua, khí hậu Điện Biên, nước sông Nậm Rốm, cơm gạo bộ đội, và nguồn thu mênh mông của đời sống tập thể đã thay da đổi thịt và thổi vào tâm hồn cô bé những cảm xúc, những ước mơ lạ lùng. Anh em bộ đội bắt đầu chú ý đến chị, đã có những con mắt ngắm nghía thầm kín, những lời khen ngợi đến đỏ mặt, những câu nói bóng gió xa xôi, những chuyện đùa vui sổ sàng, và cả những chuyện gán ghép. Giữa những ngi đó nổi bật lên một con người thương mến, Diễm, anh y tá của đội sản xuất. Hai người quen thân nhau từ ngày cùng đi làm hồ Huổi Phạ, chị bị cảm mấy hôm được Diễm chăm sóc rất tận tình, gần như đặc biệt. Tối nào anh cũng nói chuyện với chị đến khuya, dịu dàng như một người anh trai. Những lúc ấy chị thấy mình hoàn toàn mềm yếu, bé bỏng, chỉ muốn khóc lên để được nghe một giọng nói đầm ấm, một bàn tay vuốt ve. Chị cần có chỗ nương dựa trong lúc xa gia đình, xa mẹ, mà Diễm lại là một anh bộ đội rất tốt. Chị theo dõi, săn sóc từng bước đi, việc làm, lời nói, cho đến cái ăn mặc của người mình yêu, đến nỗi ai cũng nhận thấy sự đổi khác quá lộ liễu. Chị một lời nói thiếu trìu mến, một cái nhìn hơi bàng quan, một cách đối xử quá bình thường của Diễm cũng đủ làm chị hờn tủi, đau đớn hàng mấy ngày. Nhưng anh ấy đã có vợ và anh cũng dự định đón vợ lên Điện Biên để xây dựng cuộc sống lâu dài ở nông trường. Người yêu thứ hai của chị là Lưu, có lẽ bắt đầu bằng tình thương thì đúng hơn, vì anh ấy chẳng có gì đặc sắc, đã ba mươi tuổi, rất ít nói, nhưng thật là một người rất tốt. Người tốt thế mà lại gặp bước không may, hai vợ chồng lấy nhau đã trên mười năm, đã có con sống con chết, nay chị vợ ở nhà mê một anh góa vợ người cùng xóm, nằng nặc xin ly dị với chồng cũ. Lưu tâm sự với Thoa về cách giải quyết của mình, anh sẽ đưa vợ con lên đây, chắc chắn mọi việc sẽ ổn thỏa. Sao có con người đáng yêu đến thế. Chị dành tiền mua vải hoa, may một cái áo bông trẻ em rất đẹp, mua cả mũ, để nay mai anh đem về làm quà cho con. Chị săn sóc đến nỗi chính Lưu cũng ngượng nghịu và tìm cách lẩn tránh. Một buổi đi làm lạc chị đã nói hết nỗi lòng thầm kín của mình: "Nếu việc nhà không giải quyết xong anh cứ đưa con lên, nếu anh bằng lòng em xin nhận làm dì nó". Lưu về phép một tháng khi lên có cả vợ đi theo, anh chàng góa vợ kia đã phụ tình chị ta, lấy một cô khác còn rất trẻ. Cách ít lâu, vợ Lưu dò biết chuyện đã có lần cô Thoa ở tổ thanh nữ định quyến rũ chồng chị, định làm cho gia đình chị tan nát, chị liền tìm cớ gây chuyện đôi co với Thoa, làm ầm ĩ lên để tỏ cho mọi người biết xưa nay chị vốn chung thủy với chồng. Còn Thoa sao vụ hiểu nhầm ấy chị mấy cái vui vốn có, người trầm lặng hẳn đi, chị sống lặng lẽ và gần như cô độc. Trong tình yêu chị là người ít được may mắn, tuy vậy mỗi lần nghĩ đến yêu đương chị vẫn thấy rạo rực sung sướng, như những vệt nắng làm bừng sáng cái tuổi dậy thì, nhưng chị lại rụt rè, lo sợ, vì dấu vết hai lần tan vỡ còn in quá rõ nét. Hình ảnh Doãn, anh tổ trưởng máy kéo, tính nết thẳng thắn gần như sỗ sàng, đến với chị thật bất ngờ. Đầu tiên có lẽ do sự gán ghép đùa cợt của chung quanh. Nhưng rồi bóng dáng anh ta với lối đi nhảy nhót, cái miệng cười hóm hỉnh thoáng nhìn tưởng là châm chọc, đôi mắt hơi xếch sắc sảo, dần dà xâm chiếm toàn bộ đời sống của chị. Chị theo dõi sự biến đổi của mình với trái tim trĩu nặng lo âu. Chị bắt đầu yêu anh ta rồi chăng? Liệu tình yêu giữa hai người lần này có được trọn vẹn? Nhưng Doãn đâu có dễ gần, hình như anh ấy khinh rẻ chị, coi chị là một con người xấu xa gì đó. Anh ấy nhìn chị bằng cặp mắt gườm gườm đầy nghi ngờ, và đối xử với chị không chút ân huệ riêng, gần như nhạt nhẽo. Buổi sáng gặp lại Doãn chị khóc suốt buổi trưa, tự thề rằng sẽ cắt đứt mọi quan hệ với con người bội bạc (tuy rằng Doãn chưa hứa với chị một điều gì), chị tìm mọi nét xấu xa của anh ta để gây mối hằn t  
thù, một anh bộ đội kiêu ngạo, một thằng lái máy kéo lỗ mãng, là một con người chẳng ra gì. Nhưng chao ôi, càng tìm bới ra thì những nét đáng yêu càng lộ rõ, càng thu hút, muốn thù ghét anh ta nhưng lại thấy yêu quý vô ngần, muốn cắt đứt nhưng lại tự bảo rằng không thể sống được nếu thiếu bóng dáng anh. Rút lại chỉ càng thêm yêu, càng đau khổ, và càng thèm muốn một chút cảm tình dù bé nhỏ anh ấy sẽ dành cho riêng mình.  
Tuy vậy chị vẫn hy vọng, cho mãi tới tối nay cái hành động thô bỉ của anh đội phó bắt buộc chị phải ngẫm nghĩ lại bản thân mình. Có thể người ta đánh giá chị là con người thiếu đứng đắn nên mới có thái độ sỗ sàng, thiếu tôn trọng đến thế. Chị chỉ đáng để đùa cợt, trêu ghẹo, chứ không thể là người yêu, người vợ sau này. Chỉ những người đã có vợ, có con rồi mới đưa tay đón lấy chị, trò chuyện với chị và quý mến chị. Anh Doãn lại quá trẻ, tương lai còn dài rộng, biết bao cô ở tổ thanh nữ đang mơ ước đến anh ấy. Thế mà, chị lại dám dành riêng cho mình cái hạnh phúc hiếm có, lại bắt anh ấy chỉ được chú ý đến có một người, một đứa con gái xấu xí, bị cả mọi người khinh rẻ. Chị vừa rấm rứt khóc, vừa thầm thì với mình: hãy biết làm ăn chăm chỉ như mọi người, anh nào có lòng tốt muốn thương yêu, đùm bọc thì sẽ lấy anh ấy, bằng không thì ở một mình, sống với tập thể, với nông trường, với hai anh nuôi, nay mai dành dụm được ít tiền sẽ về xuôi đón u lên, có mẹ, có con... U ơi, sao đời u vất vả cơ cực thế, đời con rồi cũng giống đời u, con sẽ về đón u lên nhé... Cũng như mỗi lần gặp những uất ức riêng không thể thổ lộ cùng một người nào khác, chị lại cầu cứu đến mẹ, đến hình ảnh một người đàn bà gầy yếu, lo lắng quanh năm, để kể lể, than vãn, tâm sự, để cảm thấy mình bớt lẻ loi, và nỗi buồn được trút vợi.  
\*\*\*  
Đêm trước tổ máy kéo làm việc cho mãi tới khuya, nhưng bốn giờ rưỡi sáng hôm sau Doãn và ba anh em trong tổ đã trở dậy phát động máy, khi đầu máy ra đến đồng thì mới vừa kẻng báo thức. Trời tờ mờ sáng, sương kéo thành mộng đè lên đám đất vừa cày, lổn nhổn những cây cỏ khô cháy và gốc rạ bị đảo nhừ. Trong mù sương tiếng quạ kêu rời rạc, nghe ảo não và xa lăng lắc. Trên đám ruộng sắp cày một vệt lửa bỗng bay vút lên, in bóng mấy người cúi lom khom. Vệt lửa lan ra rất chậm chạp, uể oải như đã bị cứng đờ vì cái giá buốt của sương muối. Doãn quấn lại miếng vải dù, bịt kín hai tai, mỉm cười: "Rét thế này mà các cô đốt rạ đi sớm nhỉ". Rồi anh lái đầu máy chạy vòng lại phía có bóng người. Nghe tiếng máy nổ lại gần, mấy bóng người đứng thẳng lên, và một cái bóng thấp thoáng tiến lại gần. Doãn nhìn ra Tám, mặt tím đen trong cái khăn len màu, mặc áo bông vải hoa, ngoài lại thắt thêm một sợi lạt trông sù ra như con ếch. Tám liêng liếng con mắt nhìn lên đầu máy, tiếng nói cứ như nổi bập bềnh trong bụi sương:  
- Anh tổ trưởng trẻ tuổi ơi, sao các anh ra muộn thế, chờ sưng cả mắt lên đấy!  
Cái con bé chanh chua này, chưa bao giờ nó nói được một câu đứng đắn với người khác.  
- Liệu có đốt kịp cho chúng tôi cày không đấy, vài ngọn lửa lèo tèo như trò trẻ.  
Tám đưa tay quệt lên mặt, miệng nói như mếu:  
- Khốn rạ tốt bỏ mẹ đi đây này, đốt mãi cũng không cháy. Có giỏi xuống đây giúp một tay.  
Tám nguây nguẩy quay đi còn nói trở lại:  
- Cái Thoa nó đứng ở kia kìa!  
Doãn vẫn mĩm cười: "Rõ khéo chuyện mấy cô ả, việc gì đến tôi đấy".  
Tổ thanh nữ do Tính làm tổ trưởng có mười cô. Gọi là cô vì họ chưa có chồng, chứ kể tuổi thì non nửa đã ngót nghét ba chục, trong số đó chỉ có Thoa và Duệ là trẻ nhất. Rạ ướt quá nên đốt mãi cũng không thể cháy to, ngọn lửa cứ lèo tèo, bỏ lại phía sau một vết đen ngoằn ngoèo đứt quãng, nham nhở. Nhưng cả tổ máy kéo vẫn có cảm giác rằng đầu máy chạy như nhẹ hơn, lưỡi cày bập vào đất ngọt hơn. Mỗi lần rạ cuốn chặt lấy lưỡi, Doãn lại quay lại, hét lên rất hách dịch:  
- Các cô phụ việc ơi, lại đây nhờ một tý!  
Sau tiếng gọi lại thấy cái dáng nguây nguẩy của Tám, và bước đi lặng lẽ của Thoa tiến gần lại cái khung kéo.  
Gần nửa buổi Thoa không hề nhìn thẳng vào Doãn một lần nào, cũng không hé môi nói một câu. Nước da cứ xanh rờn trong chiếc khăn láng đen, mắt lờ đờ mệt nhọc, và môi mím lại như sắp khóc. Chị làm vẫn nhanh nhẹn, tháo vát, đâu vào đấy, nhưng có lẽ do bản năng nhiều hơn. Doãn mấy lần nghĩ thầm: "Cô này hôm nay lạ nhỉ, lại giận dỗi với ai đây, hay nhớ nhà?".  
Đầu máy của Doãn bắt đầu vòng theo sát rìu khu chưa khai hoang ngun ngút những bụi cây chó đẻ, me dại, một thứ mùi hăng hăng nồng nặc bốc lên lẫn với mùi khói ma-dút sộc vào mũi rất nôn nao. Doãn cho dừng máy lại, gọi Tính:  
- Đồng chí tổ trưởng ơi, cho tôi hội ý một chút!  
Tính bước lại rất chậm chạp, e hè một cái rồi mới hỏi:  
- Gì hử?  
- Anh có mang theo dao không thế?  
- Mang làm gì?  
Doãn chỉ vào đám cây sát rìa ruộng:  
- Giá phát được vào một quãng cũng tốt đấy ông anh ạ!  
Tính đưa con mắt lờ đờ nhìn đám lá cây chó đẻ héo đen vì sương muối, nói đủng đỉnh:  
- Trước sau cũng phải phát thôi, mảnh này nằm trong chương trình khai hoang đầu năm nay đấy.  
Doãn nhếch mép, môi bĩu ra:  
- Thì ta cứ tranh thủ cho phát luôn bây giờ, được chút nào hay chút ấy, tôi sẽ đưa máy vào quần vài vòng cho nhừ đất đi thì ít nữa có dùng trâu cày cũng tốt chán.  
- ấy việc nào vào việc ấy chứ, đi gỡ rạ cho các anh còn chưa xong đây.  
Doãn nhảy phắt từ trên đầu máy xuống:  
- Tôi bàn với ông anh nhé, chỉ cần độ sáu cô phục vụ cho máy kéo thôi, còn năm người ta đi phát cũng được ối đất đấy!  
- Trên có phân công đâu mà làm, bôi việc ra rồi các ông ấy lại cự cho.  
Đôi mắt một mí hơi xếch của Doãn nhìn Tính gườm gườm:  
- Anh máy móc bỏ mẹ, thì nhiệm vụ của tôi là cày đất thuộc chứ có khai hoang đâu mà tôi lại ngửa tay xin việc. Có cái mình ngồi trên máy cày cũng tiếc đất, giá phát lùi vào ít nữa thì trông cái mảnh đất nó vuông vắn, người ngoài họ có đến tham quan cũng dễ nhìn.  
Tính ngắm nghía một lát rồi lặng lẽ quay đi, nói lúng búng:  
- Vài người phát thì được mấy tí, bôi việc ra...  
Doãn trèo lên đầu máy cày gắt to:  
- Thì cũng xin mặc kệ các anh, đã làm cái anh lính nông trường mà chỉ sợ thêm việc. Lười bỏ bố!  
Trưa về ăn cơm, nghỉ được độ nửa tiếng, cả tổ lại hấp tấp ra đồng. Ngồi nghe tiếng máy nổ đều đều mắt anh nào cũng nhíu lại vì buồn ngủ. Doãn đã nhìn thấy Tính và Thoa đang hì hục phát những bụi cây chó đẻ. Có lẽ họ làm cả buổi trưa, nên khu vực lấn vào đã khá rộng, những cây chó đẻ xếp lại thành từng đống lớn. Mặt Tính đen nhẫy vì mồ hôi, thấy Doãn, Tính ngừng tay e hè một cái:  
- Không ngủ một chút à?  
Doãn hơi ngượng nghịu vì câu gắt vội vàng của mình sáng, anh nói đùa:  
- Thế ông anh không tự ái với tôi nữa chứ?  
Giọng nói của Tính vẫn chậm chạp từng tiếng một:  
- Phải tranh thủ làm vài buổi trưa thôi, chứ có mấy tiếng đồng hồ mà bôi ra nhiều việc thì chẳng bõ...  
- Người đâu cả, mà chỉ có một ông lão với một cô con gái?  
Tính hơi cười, răng vàng khè vì ám khói thuốc lào:  
- Việc tự giác, ai bắt được.  
- Ngừng tay một lúc, có nước chè nóng mang ra đây.  
Tính bỏ nóng xuống, đặt quay chuôi dao vào lòng nón, cởi chiếc khăn buộc ở cổ lau mặt, vừa lau vừa hừm hè, đằng hắng rõ ra một người có tuổi. Doãn cầm phích rót vào ca một ít nước chè đưa cho Tính. Tính uống một ngụm nhỏ, rút một đoạn cuống đu đủ nhét thuốc lào đánh diêm hút rồi ngửa cổ thở khói, một mảng gáy rất to đỏ ửng xếp lại trên cái cổ áo đen nhẫy mồ hôi và ghét.  
- Đời các cậu thế mà sung sướng, chọn được cái nghề tối tân nên đỡ chân lấm tay bùn. Chúng mình thì thật khổ, mùa mưa bùn ngập đến gối, mùa rét thì da thịt cứ tím bầm lại một nửa ngày vì sương muối. ấy, mình đã viết thư bảo thằng Nhớn, sau này có chọn nghề thì chọn làm cái anh lái máy kéo cho nó vinh quang.  
Doãn cười khanh khách, hai cánh mũi rất to cứ phập phồng:  
- Nếu trừ cái vinh quang ra, bố bảo chúng tôi có vất vả không?  
- Vất vả đếch gì, nếu ngồi trên đệm da còn vất vả thì chỉ trùm chăm nằm nhà là an nhàn nhất.  
Doãn vẫn mủm mỉm cười, hàm răng trắng đều của anh điểm một lỗ hà nhỏ ở giữa hai cái răng cửa trông rất hóm và thông minh.  
- Nếu được như cái đất đồng Nam Bộ thì khỏi nói, chỉ việc cho nổ máy rồi ngủ luôn một giấc trên ghế cũng chưa chắc đã đến đầu bờ bên kia... Còn ở đây ấy ư? Bố xem, đất thì gồ ghề rắn bằng đá, đường vòng hẹp, cứ vòng luôn, không tinh mắt nhanh tay thì cho máy lao xuống suối có ngày. úi chao, cứ tưởng cách mặt đất có một cái ghế da đã là nhàn lắm đấy... Ông anh có biết chỉ tiêu của tổ cờ đỏ là thế nào không? (Doãn nhay nháy con mắt nhìn Tính)... Không ngon ăn lắm đâu. Một ngày bắt buộc phải mười tiếng cắm lưỡi cày xuống đất. Còn lúc phát động máy, chạy trên đường, chạy không trên ruộng, chăm sóc dầu mỡ, kiểm tra sửa chữa là anh không được tính vào đấy. Tổng cộng ra thì một ngày chỉ phải làm độ chừng mười lăm, mười sáu tiếng thôi... Nói chung thì vẫn là còn nhàn...  
Rồi Doãn ôm lấy vai của Tính cười rầm rĩ. Khi anh nhìn lên chợt thấy bóng Thoa đã lùi lại xa tít ở gần đầu bờ bên kia, cô ấy bỏ cả một quãng giữa không phát. Chết, từ nãy hai anh em mải vui chuyện có cô con gái rượu của Đội lại quên không mời uống ngụm nước chè nóng. Anh đứng lên vòng tay làm loa miệng, gọi to:  
- Cô Thoa!... Thoa!...  
Cái nón trắng vẫn nổi lên giữa những ngọn cây chó đẻ, không thấy quay lại.  
Tính nói thầm thì:  
- Chẳng biết có ai trêu chọc gì nó không mà rấm rứt khóc cả buổi trưa.  
Doãn không trả lời, anh cứ chăm chú nhìn cái bóng nón và lưỡi dao phát kiểu Đông Bắc mũi khoằm lại như mỏ chim đưa lên đưa xuống loang loáng. Lồng ngực anh chợt nổi gai lên vì thương xót, tội nghiệp cô ấy, thật là con người tốt, có điều gì làm cho cô ấy tủi thân đến thế... Hay vì mình?... chẳng có nhẽ... Anh cư xử vẫn niềm nở như đối với mọi người. Anh cho tắt máy rồi chạy lại phía Thoa. Thoa đang cắm cúi xếp lại những thân cây đã phát thành một bó. Anh nói khẽ:  
- Sao không lại uống nước?  
Thoa giật mình, quay lại: anh Doãn. Chị không biết mình nên trả lời như thế nào, cứ loay hoay bó đi bó lại, mặt gáy nóng ran vì sung sướng và cả vì hờn dỗi. Rồi bỗng nhiên Doãn cũng thấy mình lúng túng, ngượng nghịu, không còn cái thoải mái, tự nhiên như mọi khi vẫn nói chuyện với Thoa. Có lẽ hôm nay lần đầu tiên chỉ có hai người đứng nói chuyện với nhau và bản thân Doãn vừa trải qua một sự xúc động mà từ ngày lớn lên chưa hề có.  
- Cô đưa tôi bó giúp cho, tay chân đàn bà có khác.  
Cũng là lần đầu Thoa được đứng gần Doãn nhất, và chỉ có một mình chị, không còn sợ những con mắt tò mò, xói móc, những lời nói châm chọc. Anh ấy lại đang làm cái công việc của chị, nên chị có cảm giác rằng cái thân hình chắc nịch đầy sức trẻ đang vụt đi vụt lại trước mắt kia là của riêng mình, chị có quyền được ngắm nghía cho bõ những lúc nhớ trộm, yêu thầm. Nhưng thời gian đi nhanh quá, Doãn đã bó xong, anh phủi quần áo nhìn Thoa định cười, nhưng môi cứ méo đi vì mất tự nhiên. Anh đằng hắng mấy cái rồi chôn chân tại chỗ, còn Thoa vẫn cứ nhìn thẳng vào mặt anh như bị một sức hút kỳ lạ, không còn biết xấu hổ là gì. Mãi anh mới nói được một câu, mà tự mình cũng cảm thấy là nhạt nhẽo:  
- Cô xem, đàn ông chúng tôi có được việc không?  
Thoa cũng mỉm cười:  
- Thế mà cũng có những việc các anh phải chịu chúng em đấy.  
Doãn vụt nhớ lại hôm chạy lụt vào đầu mùa thu. Những bao lạc nặng trên dưới một tạ xếp đầy ở hội trường, cả một đại đội ùa vào, cứ hai người khênh một bao mang lên kho còn ì ạch. Doãn và đồng chí Lâm đang loay hoay bê một bao lên thì Thoa đã chít cái khăn vuông láng đen bịt lấy tóc, ghé vai vào: "Các anh đưa lên vai cho em". Lâm đang cuống quýt vì tiếng nước rép đã ào ào gần đến nơi mà các bao lạc còn bề bộn, nên gắt lên: "Không phải lúc đùa!". Thoa vẫn quỳ một gối xuống nói như cũ: "Để lên vai em mau lên!". Doãn vừa buông tay ra thì Thoa đã nhấc người đứng dậy, bao lạc nằm gọn ghẽ lên trên đầu và nửa lưng, mọi người chưa kịp ngạc nhiên thì Thoa đã nhon nhón chạy ra ngoài. Từ hội trường lên nhà kho dài hơn trăm thước, cô ta cứ chạy đi chạy về, mỗi lần một bao trên vai như thế, trông xa cứ tưởng là bao tải đựng vỏ bào chứ không phải là lạc mới dỡ.  
Câu chuyện trở nên dễ dàng.  
- Cái đầu cô chắc phải rắn bằng người luyện nội công ấy nhỉ?  
- Cũng quen cả thôi anh ạ, em người vùng Tiền Hải, con gái đứa nào cũng đội được hàng tạ trên đầu ấy chứ.  
- Con gái vùng ấy chắc bướng lắm.  
- Cũng tùy với từng người.  
Doãn hỏi thành thật:  
- Sao tối hôm qua cô không ra chỗ chúng tôi chơi, có chuyện gì buồn thế?  
- ở nhà vất vả mới buồn, chứ ở nông trường với các anh vui suốt ngày có gì mà buồn.  
Thoa ngừng lại, khẽ hư hứ trong cổ như khé giọng:  
- Tính chúng em nó làm sao ấy, vui buồn thất thường, không gan được như các anh đâu.  
Rồi giọng chị tự nhiên nhẹ bẫng đi, rung lên:  
- Với lại số em nó cũng vất vả, chứ không được nhàn như các chị khác, em cũng hay nghĩ xa xôi lắm, lắm lúc tự bảo: nghĩ nhiều thì có ích gì, hại sức khỏe, ảnh hưởng đến công tác, nhưng rồi thế nào vẫn cứ phải nghĩ, nghĩ đây nghĩ đó, chẳng ra thế nào... Đời phụ nữ thế mà khổ, chẳng mấy khi được sướng.  
Thoa cứ kể lung tung, chẳng ra đầu cuối gì, nhưng Doãn chắc rằng đấy là những tiếng nói thốt ra từ một tâm sự u uất, anh nghe rất lặng lẽ và luôn luôn quan sát người nói chuyện.  
- Có khi lòng mình ngay thẳng, người khác lại hiểu là oeo, mình đối xử tốt với mọi người, người ta lại bảo là thiếu đứng đắn... ở sao cho vừa lòng người, ở rộng người cười, ở hẹp người chê...  
ở một nửa con mắt Thoa tự nhiên sáng bóng lên, óng ánh như có nước, chị cúi gằm mặt xuống, lấy lòng bàn tay dụi dụi mắt, mấy sợi tóc dính nước mắt bết chặt vào một bên má.  
- Có điều gì thắc mắc sao cô không đưa ra tập thể, nhờ chị em góp ý kiến giải quyết có hơn không?  
Thoa đưa mắt đỏ lừ lườm Doãn một cái, chị nói giận dữ:  
- Tập thể, có phải cái gì tập thể cũng giải quyết được cả đâu... Các anh thì chẳng biết thông cảm gì với phụ nữ cả.  
Rồi chị đứng dậy, cầm lấy dao ngoăn ngoắt quay đi.  
\*\*\*  
Cừ ở lại đội sản xuất số "6" cả ngày hôm thứ hai để nghe ban chi ủy và cá tổ trưởng Đảng báo cáo về tình hình kết quả chỉnh đốn chi bộ. Ăn cơm tối xong anh đi xuống tổ máy kéo định hỏi về tình hình cày bừa, vì hôm nay họ không cày đêm. Anh em trong tổ đi chơi hết, còn lại có một mình Doãn đang hí hoáy viết thư. Cừ đứng nhìn lơ láo chung quanh, rồi đằng hắng hỏi:  
- Đi đâu cả hở ông tổ trưởng?  
Doãn quay ra mắt hấp háy nhìn người hỏi, khi biết là đồng chí chủ nhiệm, anh đặt bút xuống trả lời vui vẻ:  
- Họ đi làm công tác phụ vận cả đồng chí ạ. Mời đồng chí vào chơi.  
Cừ ngồi xuống cạnh phản, lấy bao thuốc mời Doãn một điếu. Doãn cầm điếu thuốc, nhìn Cừ mủm mỉm cười:  
- Việc nước sao anh hăng hái thế, mà việc nhà lại uể oải vậy.  
- Uể oải thế nào, anh thử lấy vợ đi xem có yêu vợ được bằng tôi không?  
- Đã đành, nhưng chị ấy cứ xuống phàn nàn với bọn máy kéo là chung quanh họ chửa đẻ nhiều quá, mà mình thì cứ như cây cau đực.  
Cái môi dưới của Cừ nhệch ra:  
- à, việc ấy đâu có phải cứ tích cực mà được.  
Anh nháy mắt hỏi Doãn:  
- Thế còn anh, sao cứ lửng lơ như con cá vàng mãi thế. Xem chừng con bé say anh chàng tổ trưởng lắm rồi đấy.  
Mặt Doãn đờ ra, hai mang tai đã nóng ran:  
- Họ say mặc họ chứ, nhưng... nhưng tôi thì chưa thấy yêu cô ta.  
Đôi mắt thô lố của Cừ nhìn Doãn chòng chọc:  
- Chê xấu hả? Đấy, đấy, anh đếch nào mà không thích gái đẹp. Cứ nói thánh mãi đến lúc vận vào thân mới trật khấc ra.  
- Không đâu, không đâu... cái xấu đẹp không quan hệ lắm, nhưng mà là cái đức kia.  
Cách nói của Cừ vốn sỗ sàng, câu chuyện tình duyên đáng lý chỉ nên nói với nhau rất thầm kín, nhưng giọng anh cứ oang oang khiến người Doãn nhủn ra vì xấu hổ và lo sợ. Anh luôn luôn đưa mắt nhìn trộm ra ngoài.  
- Thế nó phản đối xây dựng chủ nghĩa xã hội aà? Trây lười lắm hải? Hay là... phần tử phản cách mạng?  
- Đâu đến nỗi thế, là người tốt thôi, làm ăn chăm ra phết, nhưng... tôi muốn nói là cô ta yêu nhiều người quá, tôi là người thứ ba đấy đồng chí ạ... Yêu nhau cũng đứng đắn thôi. Đầu tiên là cậu Diễm y tá, rồi đến Lưu, vợ tay Lưu đánh ghen một trận ầm ĩ cả lên.  
Cừ đưa tay lên gãi gãi bộ râu rậm đen:  
- Mình là con gái cũng đến phải lòng hai cái thằng cha ấy. Toàn là những tay tốt cả. Cô ấy có con mắt tinh đời đấy chứ.  
- Nhưng người ta vợ con cả rồi, lại lăn vào.  
- Thế mới nên chuyện, vì thế mới phải đau khổ, nhưng xem ra Thoa nó vẫn đối đãi với hai gia đình ấy rất tốt, đi lại vẫn đầm thắm, coi như anh chị nuôi. Người có thủy chung, có tình nghĩa là như thế đấy. Phải nhận rằng cô ấy là người tốt thật, chỉ phải cái ít gặp được may mắn.  
- Tôi vẫn cứ nghĩ rằng một người con gái mà đã yêu đến hai ba người là thiếu trong trắng rồi.  
Cừ xì một tiếng rất to, mắt trợn lên, anh đưa một ngón tay trỏ vào mặt Doãn:  
- Xem cái mặt nào, thế mà họ nói với tôi rằng anh là một thanh niên rất mới, mới ở chỗ nào. Rõ là cái đồ phong kiến!  
Có một điều rất lạ là mặc dù Doãn nói về cái cô Thoa (mà anh đã bắt đầu không thể dửng dưng được nữa) bằng những lời lẽ ruồng bỏ, tìm mọi cái xấu của cô ta để phơi bày ra, nhưng trong thâm tâm anh lại sợ cái lý của mình sẽ thắng. Nỗi vui sướng, lòng hy vọng của anh cứ nhóm lên dần dần từ trong những lời phản đối, từ những câu mạt sát của đồng chí chủ nhiệm đối với anh. Đồng chí ấy càng chê bai, trách móc anh, anh càng thấy nhẹ nhõm, càng thêm tin yêu và muốn tâm sự hết nỗi lòng của mình. Anh bắt đầu rụt rè kể lại buổi gặp gỡ sáng nay, kể rất tỉ mỉ đến từng câu đối đáp. Cừ nghe rất chăm chú, đến đoạn anh thắc mắc tại sao cô ấy lại ngoăn ngoắt bỏ đi trước lời khuyên rất thành thật của anh, thì Cừ cười rũ ra:  
- Chao ôi... mày thật là một thằng ngốc, ngốc như con bò thiến ấy... Bao nhiêu thông minh của mày để đâu cả...  
Mặt Doãn càng đỏ lên. Anh nhìn Cừ ngơ ngác, rồi khẽ cười ngượng nghịu.  
- Chẳng nhẽ nó lại phải nói đến nơi là: anh ơi, em yêu anh lắm. Gái chưa chồng, họ có lòng tự tôn tự trọng của họ chứ. Người ta muốn được riêng anh an ủi, được riêng anh thông cảm và thương yêu, anh lại khuyên là nhờ... nhờ tập thể... Như chuyện tiếu lâm ấy!  
Doãn nắm tay thụi vào lưng Cừ một cái, rồi bất chợt anh ôm choàng lấy người chỉ huy giàu hiểu biết, cắn vào một bên vai, mớ tóc óng mượt thơ trẻ của anh cứ dụi vào dưới cái cằm đầy râu của Cừ, anh nói như rên lên:  
- Anh Cừ ơi!... khó nói quá anh ạ.  
\*\*\*  
Đã hơn một tuần Thoa xuống làm việc dưới bộ phận nấu cơm. Suốt ngày chị bận túi bụi vào cái việc do chị bày ra: nấu nước mắm cá. Đây là lần nấu thứ ba, lần đầu tiên chẳng ai tin chị có cái tài ấy, người ta chế giễu bằng cái câu bóng gió: "mắm cô Thoa". Quản lý vội vàng có ý kiến nên ngừng lại, vì nếu nấu chẳng ra gì số tiền cá sẽ biết tính vào đâu. Thoa phải nói cứng nếu nấu hỏng sẽ tự đền. Người ta chờ đợi, nhưng khi chấm ngọn rau cải xanh vào bát nước vàng sánh như mật loãng, ai cũng khen nước mắm Điện Biên phẩm chất không thua sút nước mắm mua ở Hà Nội là mấy.  
Cũng từ một tuần nay Thoa không gặp lại Doãn, thời gian gấp rút, cánh đồng lại xa, anh em máy kéo không có thời giờ về ăn cơm nữa, ngày hai bữa đưa cơm ra đồng, nhiều đêm họ mang chăn, căng bạt ngủ tại chỗ để giảm bớt số dầu mỡ đi về. Cũng có tối thu dọn xong, xách ống nước về nhà ở, Thoa thấy thấp thoáng có ánh đèn và tiếng ồn ào dưới khu nhà trống, chị bỗng rạo rực lên vì nhớ nhung, chỉ thèm được gặp lại khuôn mặt yêu quý trong chốc lát, nhưng vì trời rét ngại tắm rửa, người chị nồng nặc toàn mùi mắm cá, chưa bước đến cửa, trong nhà Tám đã kêu ầm lên: "Sao người con Thoa nặng mùi thế!". Chị nằm trong màn, nhưng vẫn hết sức lắng nghe tiếng cười, nói từ tổ máy kéo vọng lại, tưởng tượng ra giọng nói của Doãn để phân biệt, và cái buổi trưa được gặp nhau, được nói chuyện với nhau lại hiện lên với mọi vẻ thi vị của nó.  
Cho đến một tối chị được tổ anh nuôi cử đi mang xôi ăn đêm cho tổ máy kéo. Chị mặc cái áo cánh bông đã hơi cũ, nhưng không cài khuy, cốt để ló ra hai cái vạt áo phin trắng bên trong, và vuốt một ít dầu thơm lên tóc. Trăng cuối tháng chưa lên, đường tối mờ mờ vẫn trắng hơi sương. Gió về đêm, lẫn với hơi thở của khoảng đất rộng bát ngát lùa vào cổ mát lạnh, nhưng người chị vẫn nóng bừng, và tiếng tim đập nghe rất nặng, đau nhói cả một bên ngực. Mấy chiếc máy kéo vẫn gầm gừ từ xa, qua vệt sáng của đèn chiếu, bụi vẩn lên như khói. Nhìn cái đèn chiếu cứ xa lăng lắc, như đâm vào chân núi, cày mãi đến đâu thế, và đến lúc nào mới nghỉ. Chị đặt rá xôi xuống vừa gọi vừa đưa tay với ra phía trước: "Các anh máy kéo ơi! Anh Doãn ơi...". Tiếng gọi của chị vang đi yếu ớt và tắt ngay trong tiếng nổ đều đều. Từ xa chiếc đèn chiếu vẫn rạch bóng đêm mệt nhọc, le lói, vất vưởng. Khoảng cách giữa chị và vệt sáng còn xa, giữa đó là bãi đất cày đen ngòm như cái vực, tưởng như đã đặt chân xuống sẽ bị cái khoảng đen nuốt lấy, và không bao giờ người ta có thể tới cái nơi muốn đến cả. Chị lại gọi, nhưng gió thổi vẫn mạnh hơn, cuối cùng chị cắp rá xôi lao xuống nhằm phía có ánh sáng chạy đến. Gió thổi tung hai vạt cánh áo bông, đánh bạt cả hơi thở, chốc chốc chị lại kêu lên: "Anh Doãn ơi, các anh máy kéo ơi!". Nghe thấy tiếng của mình vọng bên tai, chị tưởng như tiếng của người khác, cảm thấy bớt trống trải và đỡ lo sợ. Nhưng khoảng cách không xa như bóng đêm đã lừa dối. Một vệt sáng chói chiếu thẳng vào mặt chị, một tiếng kêu, tiếng của Doãn:  
- Cô nào đấy hử?  
Chị nhảy bổ về phía trước hét to vì sung sướng:  
- Em đây, Thoa đây, có xôi nóng đây!  
Đầu máy ngừng lại, một bóng người nhảy xuống.  
- Cô Thoa đấy à, lại cả xôi nữa, cám ơn nhé!  
Ba chiếc máy kéo (một cái bị hỏng nằm nhà) mỗi cái cày một góc, cách xa nhau khoảng hơn trăm thước. Giọng Thoa vẫn đứt quãng vì mệt và cảm động.  
- Để em đi gọi các anh ấy lại.  
Doãn gạt lại:  
- Để tôi chạy đi cho. Chân các cô...  
Doãn chạy khỏi được một lát thì đèn chiếu hai đầu máy kia tắt, và chỉ mấy phút sau đã thấy thấp thoáng ba bóng người tiến đến. Đầu máy của Doãn vẫn để nổ lấy ánh sáng ăn xôi. Họ ngồi quây xít vào nhau, suýt xoa vì sương muối bắt đầu xuống nhiều. Thoa mở những mảng lá chuối đậy trên đã mềm ỉu đi vì hơi nóng, khói xôi đỗ thơm béo phảng phất bay lên, mới ngửi cũng đủ nhỏ nước miếng. Chợt Doãn hỏi:  
- Đũa bát để đâu cả?  
- Ăn xôi nắm tay càng ngon các anh ạ.  
Doãn cười khanh khách chìa hai bàn tay ra:  
- Tay này mà bốc xôi à?  
Cả sáu bàn tay cùng đưa ra một lúc đen nhẫy như nhuộm than. Thoa lúc này mới chú ý nhìn mặt họ cũng đều nhem nhuốc như vừa ở một đám cháy chui ra.  
- Làm gì mà tay để bẩn thế?  
Giọng Doãn sừng sộ như người cãi nhau:  
- Làm gì à, tổ thanh nữ các cô đốt rạ đấy, nham nham nhở nhở, chỉ làm khổ chúng tôi. Móc rạ một buổi là thành người châu Phi hết.  
- Hay em ở lại đi gỡ rạ cho các anh nhé!  
- Không dám, phụ nữ các cô thức đêm không chịu được đâu, ốm ngay.  
- Sao các anh chịu được?  
- à, bì sao được, chúng tôi là bộ đội, bộ đội thức đêm hàng tháng cũng chưa mùi mèn gì.  
Nhưng rồi cả ba vẫn bốc tay ăn, nắm xôi đen lại như bằng gạo nếp cẩm. Ăn xong hút hết một điếu thuốc, trăng đã lên cao. Hai đồng chí lái máy kéo trở lại tiếp tục cày. Chỉ còn có Thoa và Doãn. Chị thu lại những mảnh lá chuối khẽ nói: "Hãy còn nhiều xôi hay em để lại đây lúc nào đói thì ăn". Doãn không trả lời, anh hỏi lại, giọng rất nhẹ và đầy trìu mến, như chưa bao giờ anh có cái giọng ấy.  
- Về ngay bây giờ à, nửa đêm rồi...  
Với linh tính lạ lùng của người con gái, Thoa cảm thấy như cái phút nghiêm trọng nhất của đời mình sắp đến, và chị lo sợ. Chị cúi đầu xuống, hai tay thu vào lòng, người đã nhũn ra như không còn một sức chống cự nào, chị đợi một bàn tay đỡ lấy là chị sẽ ngã theo. Một giọng nói rất xa xăm thoáng đưa đến:  
- Hôm nọ Thoa giận tôi lắm phải không?  
- Em chẳng giận anh bao giờ cả.  
- Thoa nói dối.  
- Em nói thực đấy.  
- Thế tại sao không thấy Thoa đến chơi với chúng tôi?  
Để thanh minh, không ngờ chị lại buột mồm nói ra cái câu mà hai người cùng chờ đợi:  
- Em không ra chơi nhưng lúc nào em cũng nghĩ đến anh.  
Người Doãn nóng ran vì cảm động, như do bản năng xui khiến, một bàn tay của anh đưa ra nắm lấy cổ tay Thoa:  
- Tôi cũng thế, tôi vẫn nghĩ đến Thoa.  
Người Thoa chợt nhẹ bỗng đi như không có thực, chị hơi nhắm mắt lại, toàn thân như tê dại, không cảm thấy gì, không nghĩ được gì... Trên đầu họ là vầng trăng rất trắng, chung quanh là nền mây xanh, xanh trong, ngoài cùng lại viền một vòng mây vàng sẫm y như cái miệng giếng, trong ấy nước trong văn vắt, và tận đáy giếng một cái hình mặt trăng vừa tròn vừa nhỏ in bóng vào đấy thăm thẳm, rất sâu và rất mát... Một cái giếng nào đó ở vùng Tiền Hải vào những đêm có trăng như đêm nay.  
\*\*\*  
Tổ máy kéo đã hoàn thành nhiệm vụ trước thời hạn quy định là ba ngày. Buổi chiều họp tổ bầu cá nhân xuất sắc, đến tối Doãn lên báo cáo tình hình với đồng chí đội trưởng. Đang nói chuyện thì Khôi bước vào, da ủng cọ vào nhau soàn soạt, Doãn đứng dậy:  
- Báo cáo đồng chí Khôi, sớm mai anh em chúng tôi lên đường sang đội "5" đấy!  
Mặt Khôi vẫn đen bóng, anh cười rất khắc khổ:  
- Không nghỉ một hai buổi cho khỏe rồi hãy đi, các cậu đi có thể lại kỷ niệm gì ở đây không?  
Lâm nhìn Doãn cười rất hồn nhiên, đôi mắt bàng bạc của anh ánh lên vì vui sướng:  
- Có đấy, có đấy đồng chí Khôi ạ, với cô Thoa nhà ta đấy. Đẹp đôi lắm!  
Mặt Khôi cứng ngay lại, anh à khẽ một tiếng, rồi lại hơi cười:  
- Con bé ấy vớ được ông lái máy kéo trẻ tuổi, đẹp trai như thế này còn phải nói. Mình cho cánh phụ nữ dưới xuôi lên Tây Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội đều lãi to cả, một vốn bốn lời.  
Lâm trùm bàn tay của mình lên tay Doãn:  
- Theo chúng tôi thì cô Thoa là người rất tốt, đồng chí định xây dựng với cô ấy chúng tôi rất đồng ý. Tôi coi cô ấy như em tôi. Nhớ viết thư cho em nó luôn nhé, chủ nhật có rỗi thì về đây chơi... Đừng thắc mắc gì cả.  
Khôi hơi ngượng nghịu, anh ngồi xuống cạnh Lâm hỏi sang chuyện khác:  
- Trước khi các cậu đi có phải giấy tờ gì không?  
Doãn chợt nhớ:  
- Có chứ, tôi cũng định nói đấy, một cái giấy chứng nhận tinh thần làm việc của anh em, có bảo đảm kỹ thuật cày bừa không, có đạt được yêu cầu của đội đề ra không... chẳng hạn như thế... à, còn một cái giấy chứng nhận là khi cày năm éc-ta đất ở Pa Pháy thì bị gãy hai lưỡi cày, mất hai mươi cái bù long, và hai cái lò-xo.  
Khôi khẽ hất đầu:  
- Lý do?  
- Lý do ấy à, lý do là vì đất các anh rắn quá.  
Lâm tán thành ý kiến của Doãn:  
- Đất Pa Pháy rắn thật đấy. Năm ngoái cày cũng bị gãy mất năm, sáu cái lưỡi.  
Đôi mắt Khôi vẫn đưa đi đưa lại, anh cảm thấy như có cái gì không đúng nguyên tắc nếu viết giấy chứng nhận bừa bãi như vậy.  
- Đáng nhẽ ra khi các anh mới về đây là phải mời chúng tôi xuống kiểm tra máy móc lại một lượt, bộ phận nào tốt, bộ phận nào hư, bộ phận nào có thể bị hỏng. Khi làm xong chúng tôi lại xuống kiểm tra lại lượt nữa thì mới nhận xét được tinh thần bảo quản máy móc của các anh... Trong thời gian ở đây, các anh là người của chúng tôi, chúng tôi có trách nhiệm về các anh (Doãn thoáng nghĩ: nhưng hôm nọ đồng chí lại muốn bỏ mặc chúng tôi tự xoay xỏa lấy). Đằng này cứ như khách trọ, đi không ai biết, về không ai hay, bây giờ lại... gãy lưỡi cày, mất bù-loong. Tôi cứ giả dụ rằng các anh đánh gãy ở đâu chứ không phải ở đây thì các anh nghĩ sao.  
Máu trong người Doãn bắt đầu dồn lên mặt.  
- Chúng tôi không khi nào lừa dối đồng chí đâu, có gãy thật, mất thật mới báo cáo. Lưỡi gãy vẫn còn đây, may mà tôi tinh tai nghe rắc một cái, dừng ngay máy lại nhảy xuống, chứ nếu không biết, đất rạ vùi đi thì có giời tìm. Còn bù-loong thì tổ rèn rèn được, có hơn một hào một cái nếu đây không nhận thì chúng tôi sẽ góp tiền nhau đền cũng không sao.  
- Đây không phải là chuyện ai sẽ đền, mà... mà là vấn đề giám sát chặt chẽ để chống lại cái thói vô trách nhiệm trong việc bảo quản máy móc... Thôi được, chúng tôi sẽ viết giấy chứng nhận nhưng như thế là vô nguyên tắc đấy anh tổ trưởng ạ. Rút kinh nghiệm lần sau vậy... Mình đi xuống tổ thanh nữ họp một chút Lâm nhé!  
Còn hai người, câu chuyện trở lại thoải mái, tự nhiên như cũ:  
- Này, anh Lâm này, hôm nọ anh em ở đây lên trạm lĩnh được mười phuy dầu, tôi đã ký nhận lấy ba phuy, còn bao nhiêu anh phải cho cất vào kho cẩn thận, lần sau chúng tôi về thiếu đâu anh chịu đấy!  
Lâm cười cười:  
- Thế là còn lại bảy phải không, được, được.  
- à, anh còn phải ký nhận là bộ đội của anh đã lấy trộm của tổ máy kéo ba cân mỡ cho vào máy quạt thóc, không ký nhận không được đâu.  
Lâm trợn mắt lên:  
- Cái thằng này... mặc kệ các anh, các anh có của sao không giữ, mà có lấy đi chăng nữa thì làm gì đến ba cân.  
- Thôi, xí xóa cho các anh, nhưng đúng là ba cân mỡ. Bốn cái trục quay, mỡ ướt suốt ngày ngấm sũng cả chân cột lại không đến ba cân à... Còn việc nữa, chúng tôi mới quây lại thành một gian nằm cho đỡ rét, anh đừng cho ai dỡ nhé. Ra giêng về cày, lại không có chỗ nằm tử tế chúng tôi sẽ đình công cho anh biết tay.  
- Được, được, chú cứ yên tâm, tôi sẽ cho làm một gian nhà riêng cho tổ máy kéo. Sang năm cơ giới hóa đến sáu mươi phần trăm kia mà.  
- Thật tuyệt! Tin tưởng ở anh đấy!... Năm nay các anh được mùa lớn, có mấy thằng máy kéo cứ để chúng nó vác mồm không đi về, anh nghĩ có tội không?  
- Muốn gì nào, có lạc, có ngô, có khoai, định lấy mỗi thứ mấy cân?  
- Chỉ xin các anh một ít lạc, thỉnh thoảng rang chén với nhau một bữa thôi.  
- Sáng mai tôi sẽ cho dỡ cái luống lạc trồng riêng cho các chú mấy cân.  
Ngọn đèn để giữa, một bên là cái đầu húi ngắn của Doãn, hai cái bả vai rất rộng, bàn tay đưa lên đưa xuống, tiếng nói rầm rầm, cười ha hả. Còn một bên là mái tóc lờm xờm lấp loáng nhiều sợi bạc trắng, một nụ cười hồn nhiên, thơ trẻ, và đôi mắt cứ óng ánh lên cái vẻ trìu mến. Đồng chí đội trưởng đội sản xuất và anh tổ trưởng tổ máy kéo, một người giàu từng trải, rất dễ thông cảm và một người mới bước vào đời, háo hức, hăng hái, hai con người ấy thưởng thức rất thú vị những câu chuyện của nhau, ngắm nghía nhau cho mãi tới khi có kẻng ngủ.  
\*\*\*  
Sáng hôm sau, tổ máy kéo chuẩn bị lên đường. Thu dọn xong bữa ăn lót dạ cho anh em, Thoa chạy về nhà ngủ đứng ở trong ngó ra chỗ sân phơi. Mấy cái đầu máy đã xếp thành một hàng dọc. Họ đang lúi húi tháo lưỡi cày cho vào một cái hòm nhỏ, và đổ số dầu còn lại vào cái bình chứa. Chiếc đệm Thái viền vải điều của Doãn cuộn lại ngất ngưởng sau lưng dựa, chiếc khăn mặt màu xanh Thoa tặng giắt vàomột bên ba-lô để cạnh chỗ ngồi. Người Thoa cứ bồn chồn, nôn nao, muốn chạy ra ngoài, nhưng lại ngại anh em chế giễu. Chị cứ quanh đi quanh lại bên cái khung cửa. Mấy anh ấy đã lên ngồi trên máy, đã bắt tay đồng chí Lâm, mấy cái đầu máy cùng gầm gừ, rồi rú lên từng đợt và tiếng nổ bắt đầu êm hẳn đi, đều đều. Cái đầu đội chiếc mũ xanh của Doãn nghiêng ngó sang hai bên như tìm kiếm ai. "Em đây kia mà! Em đứng chỗ này kia mà!" rồi Thoa chạy vụt ra. Doãn thấy Thoa, anh gật đầu hơi cười, một bàn tay đưa ra đỏ ửng vì rét. Thoa đặt bàn tay bé nhỏ run lên vì nhớ nhung trong lòng bàn tay to lớn, đầy hơi ấm.  
- Em ở nhà đừng buồn... Nấu ăn cho anh em được ngon nhé. Nhớ cơm "xê 6" lắm đấy.  
Thoa nghẹn ngào đến không nói được:  
- Anh phải chú ý đến sức khỏe đấy... Cày trên ấy chắc đỡ vất vả hơn ở đây.  
Đôi con mắt dài rất đen của Doãn óng ánh:  
- Máy khỏe, lưỡi cày ngọt thì cày đất nào mà không được.  
Đầu máy nhúc nhích, những chiếc bánh nhỏ lăn tròn lên vòng xích, Thoa cứ giữ lấy hai vạt áo bông chạy theo:  
- Các anh nhớ viết thư cho chúng em nhé!  
Mấy cái đầu máy đã đi xa, Doãn ngoái đầu lại đưa một cánh tay lên, rồi tất cả khuất vào cái bãi ngô rậm rịt. Thoa quay về đi rất chậm, vừa ngắm nghía những miếng đất in hình mắt xích bị cày bật lên trắng xốp, dấu vết còn lại của những người vừa đi, như ở đấy có hơi thở, có tiếng nói, một khuôn mặt, một nụ cười. Chị về nằm vật ra giường, nước mắt ứa ra ướt lạnh hai bên mang tai. Sao xung quanh im lặng đến thế, trống trải đến thế, những cái màn trắng, những chiếc đệm Thái lại cuốn đi rồi, còn trơ mấy cái mặt phản vàng bệch, lạnh lẽo, bụi mọt bắt đầu rơi lấm tấm. ở một góc nhà trống, chiếc đầu máy hỏng để lại nằm im lìm, bốc lên cái thứ mùi hôi khét của dầu máy đang khô lại dần dần ở các đầu trục. Nửa đêm tỉnh giấc không còn nghe thấy tiếng máy nổ êm đềm quen thuộc, tối trước khi đi ngủ nhìn qua kẽ liếp cũng không thấy ánh đèn le lói chiếu thành vệt trên hè nhà... Họ đã đi rồi! Đến mùa xuân họ mới trở lại. Những người thương mến! Các anh đi có còn nhớ đến khu đất vừa cày ở đây không, có còn nhớ đến những con người ở đây không... và anh sẽ có bao giờ quên em không, có bao giờ anh quên được cái đêm tâm tình của đôi ta ở giữa khoảnh đồng.  
  Khi tổ thanh nữ đập xong đống lúa xếp cao ngút sau lưng như vách hào thì trời vừa tối. Thời gian đi vào phần đêm nhẹ nhàng và rất rụt rè: một mảnh trăng mỏng mảnh như vành móng tay nhờn nhợt trắng, một ngôi sao hôm sáng rực rất lẻ loi, một màu xanh lơ lơ phảng phất như có khói, và dãy núi phía tây chợt nổi rõ lên trên cái đường viền màu mỡ gà.  
Mấy chị em ôm néo, bàn cào, bàn trang vào cất ở một góc nhà trống vẫn thấy mấy chiếc phản nằm kê xộc xệch, lạnh lẽo phủ đầy bụi mọt như hàng tháng trước đây, và ở góc đằng kia bóng đen của bốn chiếc máy kéo làm tối cả một nửa gian nhà vẫn xông lên thứ mùi hôi khét của dầu mỡ đóng khô ở cái trục bánh. Tổ máy kéo ra đi từ vụ trồng ngô mùa thu, đến nay đã gặt hết lúa nương vẫn chưa trở lại. Những gương mặt, những câu chuyện, và cả cái không khí tưng bừng của khói thuốc lá, bình trà nóng, ngọn đèn khêu to bỗng chốc trở nên xa xôi, đầy nhớ nhung. Và riêng đối với Thoa thì còn cả những kỷ niệm êm đềm, chỉ mới thoáng nghĩ đến người đã nóng rực vì sung sướng và cả vì lo sợ.  
Đêm ngủ một giấc dài chợt tỉnh dậy, Thoa nhìn qua khe cửa thấy trời nhàn nhạt trắng, tưởng như sương muối của đầu đông lọt theo hơi gió đến rắc bụi trên chiếc chăn bông nóng rực hơi người, giữa lúc ấy một tiếng nổ quen thuộc, đều đều, vừa nghe rất rõ, vừa mênh mang như không có thực, như là một tiếng động gì đó trong giấc mơ, cứ rủ rỉ, lênh bênh, khiến người chị như chìm sâu mãi xuống, và giấc ngủ say sưa nửa đêm về sáng xóa mờ đi tất cả. Tờ mờ sáng hôm sau, kẻng báo thức vừa dứt, sương còn đang xuống nhiều như mưa bám trắng cả lông mày, gió châm vào mặt tê buốt, tổ thanh nữ đã mang đòn xóc ra đồng gánh lúa. Khi đi qua nhà trống cả bọn đều ngạc nhiên, không ngờ đêm qua ở đó có người ở, và họ đã đi đâu sớm hơn cả tổ thanh nữ, chỉ còn lại bốn chiếc màn trắng căng trên bốn cái phản đã kê ngay ngắn, những chiếc đệm Thái viền vải đỏ, những cuộn chăn bông lớn ở đầu giường, và những chiếc gối hoa màu sặc sỡ. Có hơi người, khu nhà trống như hẹp lại, ấm cúng hẳn, và ở góc đằng kia bốn chiếc đầu máy kéo cũng mất hút. Thoa không thể nén nổi sự sung sướng, chị kêu to:  
- Các anh ấy về đêm qua rồi, thảo nào gần sáng mình nghe thấy tiếng nổ máy!  
Tám đi trước ngoảnh ngay lại, mặt tím bầm trong vành khăn len vì rét:  
- Thế ông tổ trưởng đã đến trình diện với cô chưa?  
\*\*\*  
Tổ máy kéo cờ đỏ của trạm máy kéo nông trường Điện Biên có bốn người, do Doãn làm tổ trưởng. Bốn con người rất trẻ ấy hơn một năm nay được cả mọi người yêu mến, hơn nữa ở đây còn lấy làm hãnh diện với các đội sản xuất bạn vì lẽ tổ máy kéo cừ khôi đó ở đội sản xuất số "6" nhiều ngày hơn cả. Hơn một năm éc-ta cày, bừa, gieo cho bốn năm vụ vừa lúa, vừa màu, quanh đi quẩn lại cũng đã mất già nửa năm. Anh em máy kéo coi đội sản xuất số "6" là gia đình của họ, còn ở đây thì quý mến, nuông chiều họ như con cưng. Họ đi cày nơi khác chưa đầy một tháng đã hàng chục lá thư gửi đến. Ngày chủ nhật các cô chưa chồng gói vào những chiếc khăn len nào lạc, nào mía, ớt, cả rau thơm lặn lội một con suối, và bốn năm cây số đường lầy đi thăm những người yêu quý. Thời gian xa cách vừa qua mới hơn hai tháng, nhưng mỗi lần qua lại gian nhà trống, nhìn những miếng đất đóng khuôn vào vành xích khô trắng, ai cũng nghĩ như đã lâu lắm, như từ ngày mới về đây khai hoang, mấy chiếc đầu máy kia chưa hề dời khỏi chỗ đứng cũ kỹ này. Nhưng đêm qua họ đã trở lại cái gian nhà hoang vắng, và sáng nay đã mang lưỡi cày đến cắm xuống dải đất khô nẻ vì chờ mong ở tận cuối bản ón. Dải đất cày nằm dìa con đường chuyển lúa, nhưng mấy cái đầu máy vẫn lượn lờ trong đám sương dày đặc, tiếng nổ theo hơi gió bay lại, nghe rất tròn và êm ái.  
Đến lượt chuyển lúa thứ ba sương mới bắt đầu trong, rạng dần. Thoa đã nhìn thấy thấp thoáng cái đầu máy quen thuộc cách đường có hơn chục thước. Khi chị vác đòn xóc quay trở lại gánh lượt thứ tư thì đầu máy đã kề ngay cạnh đường, chưa kịp nhận ra người lái là ai một giọng nói rất trẻ đã hỏi trước:  
- Chào cô Thoa, cô vẫn khỏe chứ!  
Chao ôi, anh ấy đây rồi, anh Doãn, con người mà từ hơn hai tháng nay chị chưa gặp mặt, nhưng không lúc nào không nhớ tới. Doãn quấn miếng vải dù trắng quanh cổ, bộ quần áo xanh và chiếc áo trấn thủ mặc ngoài loang lổ những vết đen của dầu máy giặt không sạch, đang nghiêng đầu nhe hàm răng nhỏ và đều nhìn khắp lượt cả mấy chị em.  
- Cám ơn anh, em thì bao giờ cũng khỏe. Các anh mới về đêm qua?  
Thoa trả lời nhỏ nhẻ, chăm chú đến từng lời nói của mình, nhưng Doãn hình như không chú ý nghe lắm, anh đã bắt đầu nói huyên thiên những chuyện đâu đâu với mấy cô khác. Tám nhảy xuống ruộng bước lại phía đầu máy, một tay ve vảy ra phía sau, tiếng nói rất chua:  
- Tưởng các anh vui phố vui phường bỏ chúng em rồi... Cho em lên ngồi một lát nhé!  
Doãn đưa tay ra phía Tám:  
- Nào, ra đây tôi kéo lên.  
Tám liêng liếng con mắt nhìn sang Thoa, một bên má đầy lên rất đanh đá, rồi quay ngoắt trở lại:  
- Cám ơn ông anh có lòng tốt, tôi đâu được vinh dự ngồi cạnh ông tổ trưởng máy kéo.  
Thoa vẫn nhìn Doãn khao khát, nhưng anh ta không hề nhìn lại một chút nào, vẫn hồn nhiên một cách đáng ghét:  
- Các cô đi làm nhé. Tối mời xuống chỗ chúng tôi uống nước chè.  
Những vòng bánh bắt đầu lăn trên vành xích, đầu máy nghiêng hẳn về một bên, hai cái vai rộng của Doãn lắc lư rất đáng yêu, một dải khói đen nâu từ ống khói bay cao lên, pha vào bụi sương một màu tím ngan ngát. Nỗi vui sướng rạo rực ở trong Thoa từ lúc sớm, khi đi ngang qua gian nhà trống lại thấy mấy cái màn căng quen thuộc, bị hẫng đi như rơi vào khoảng trống.  
Suốt mấy tiếng đồng hồ chị cứ tin một cách vô lý rằng vì chị, chỉ vì riêng có chị nên tổ máy kéo đã trở lại, và gặp được chị, anh tổ trưởng trẻ tuổi sẽ nhảy từ trên đầu máy xuống, lúng túng vì cảm động, sẽ bắt chị dừng lại để hỏi han về sức khỏe, về công tác bằng giọng nói rất ấm áp, bằng cái nhìn rất trìu mến, và tất cả cái thái độ chân thành ấy đều biểu lộ bằng suốt trong thời gian vừa qua anh ta luôn luôn nghĩ đến chị, cũng như chị luôn luôn nghĩ đến anh. Nhưng những điều tưởng tượng thơ mộng ấy đã hoàn toàn không đúng, anh ấy coi chị cũng bình thường như mọi người con gái chưa chồng khác ở tổ thanh nữ, hầu như anh ấy chẳng có lúc nào nghĩ đến một cô Thoa nào đó ở đội sản xuất số "6", may mà còn chưa quên đấy. Một cái gì tấm tức, thù ghét, đau xót cứ lan ra khiến cổ họng chị se lại, và trong lồng ngực buốt nhói.  
Nhưng Doãn không hẳn hoàn toàn không nghĩ đến người con gái mà anh chào đầu tiên. Trong tiếng máy mổ đều đều và hơi khói ma-dút thơm khét, một khuôn mặt hiện lên cùng với những mẩu chuyện thú vị. Cô ta quả không được xinh, chỉ được hàm răng đều và tươi, còn khuôn mặt hơn ngắn quá, cặp mắt cũng nhỏ quá. Chỉ vì cô ta năng đến với anh, chịu khó hỏi chuyện, suốt ngày bóng dáng cô ấy cứ thấp thoáng bên cạnh như buộc chặt vào với tổ máy kéo nên anh em trong tổ thường phải nghĩ đến cô ấy nhiều hơn, tìm hiểu về cô ấy kỹ hơn. Hơn nữa về đường tình duyên cô ấy lại gặp nhiều trắc trở. Lần thứ nhất cô yêu anh y tá của Đội, có lẽ vì anh chàng tài hoa và đẹp trai. Lần thứ hai lại yêu một anh ở trung đội 3, tay bóng đá chân giầy xuất sắc của nông trường. Cả hai đều đã có vợ, có con, cô ta tuy biết vậy nhưng vẫn yêu, yêu điên cuồng, cuối cùng không những cô ấy phải chịu đau khổ mà còn làm cho cả hai anh đàn ông cũng bị buồn phiền lây. Còn lần thứ ba này, cô ấy sẽ để ý đến ai? Mấy cô hay có tính thóc mách đã đến nói nhỏ với tổ máy kéo là "con bé thèm đàn ông" ấy đã yêu thầm anh tổ trưởng của họ rồi. Nghĩ đến đấy, Doãn lại thấy mình trở lại cái cảm giác vừa khó chịu vừa êm ái như những lần trước khi thoáng đoán biết người ta đang chăng bẫy đòn anh. Những cô ấy thì không thể yêu được, không thể có cảm tình ngay được, vừa xấu người vừa xấu nết. Anh vẫn ao ước được là người yêu đầu tiên của người khác, được tận hưởng sự rung động trong trắng không một vết nhơ. Trong mọi việc khác anh có thể rộng lượng, nhưng trong tình yêu anh phải tự thú nhận là mình rất ích kỷ, tuy vậy cũng chỉ là thứ ích kỷ không bị lên án, thích hợp với quan niệm của nhiều người.  
Tiếng máy vẫn thầm thì trò chuyện với đất, và Doãn vẫn tiếp tục tâm sự với riêng mình. Đến đầu bờ anh cho vòng máy sang luống mới và ngắm lại những đường cày thẳng tít tắp lẫn vào trong sương. Từ giữa những rãnh đất bở tung, nâu xốp, những sợi khói màu tím nhạt ngút ngát bay lên. Những con quạ đen thui như đã bị đốt thành than đứng run rẩy trên các mô đất, chốc chốc lại kêu lên não ruột. Đằng đông cái bàu sương rộng lớn cứ trong mãi và trở nên tím mênh mang, trong cái bóng tím mơ hồ ấy như có cả màu xanh nhạt của nền trời. Ôi, buổi sáng mùa đông ở Điện Biên sao đẹp thế, tâm hồn người ta sao dễ thơ mộng thế. Mỗi lúc được thưởng thức vẻ đẹp kỳ lạ luôn luôn biến đổi của thiên nhiên, Doãn lại thấy công việc của mình tràn đầy thi vị, cuộc đời sao mà đáng yêu, tấm lòng cởi mở như không còn biết đến những tính toán nhơ bẩn, nhỏ nhen thường ngày. Cũng do thói quen thích chú ý đến cái đẹp của chung quanh, một buổi Doãn đã khám phá ra vẻ đẹp rất đột ngột của Thoa, nhưng có lẽ chỉ có một lần ấy, đã xa xôi rồi nhưng vẫn còn in đậm nét.  
Lần ấy vào buổi chiều, anh đã bừa xong một vạt đất rộng gần hai éc-ta liền rẽ máy qua khoảng ruộng gieo lạc để về khu nhà trống. Kẻng nghỉ việc từ lâu nhưng ở cuối bãi vẫn thấp thoáng còn một bóng người, một cô nào ở tổ thanh nữ, nhưng trông xa không rõ ai. Cô ta gieo hết luống cuối, quay lại gieo nốt vạt bỏ dở ở đầu bãi đằng này. Doãn chợt nhận ra gọi to:  
- Cô Thoa sao về muộn thế?  
Thoa nhìn anh mỉm cười:  
- Em gieo gọn khoảnh này để mai làm việc khác.  
- Tích cực nhỉ?  
- Đâu bằng bộ đội được!  
ấy, tuy xấu người, nhưng ăn nói bao giờ cũng nhẹ nhõm, dễ nghe. Trời đã xâm xẩm tối, màu đất sẫm lại mênh mông. Phía tây một vầng sáng xanh nhạt pha lẫn với màu vàng của ráng chiều viền lấy dãy núi màu tím sẫm trông rõ như một đường khắc nổi. Trên cái nền cảnh lặng lẽ và dịu dàng ấy bóng dáng Thoa là cái khối duy nhất sinh động. Không biết có phải vì có anh chàng tổ trưởng máy kéo đang chăm chú ngắm mình mà cô ta làm duyên làm dáng thêm lên không. Chiếc khăn len mỏng bịt chặt lấy tóc, một cái áo vải hoa hơi sặc sỡ bó lấy thân mình thon nhỏ thắt lại bằng sợi dây đeo giỏ đựng nhân lạc, quần lụa chấm gót, cô ấy vừa đi rất uyển chuyển vừa đưa tay ra ngang thân người vung vẩy rất nhịp nhàng, những hạt lạc đỏ tươi đầy hai lòng bàn tay lần lượt theo kẽ ngón lọt thứ tự trên rãnh đất. Máy vẫn để nổ, nhưng Doãn thì còn đang say mê theo dõi những động tác đã trở nên tinh thục như một môn nghệ thuật. Chỉ một loáng Thoa đã đi đến rãnh cuối, khi chị cởi giỏ, rũ khăn, bước lại phía Doãn hỏi: "Anh chưa về kia à?" anh mới ngượng nghịu vì thấy mình đã làm một việc dại dột, dễ sinh hiểu lầm. Từ đó mỗi lần có những ý nghĩ khó chịu bực bội về sự săn đón quá lộ liễu của Thoa, cái hình ảnh đẹp đẽ, lạ lùng của buổi chiều hôm nào lại phảng phất len đến như một hơi thở ấm áp làm tê dại mọi tức giận, lại thấy tấm lòng cởi mở, dễ rộng lượng và tha thứ.  
\*\*\*  
Tổ máy kéo cày được hai buổi thì vấp phải một trở ngại. Chân rạ lúa nương tốt quá, vừa cao, vừa dày, lưỡi cày vướng phải gốc rạ cứ nổi lên trên đất nhảy tưng tưng, hoặc có cày được cũng chỉ đi chừng một phần ba luống rạ đã quấn chặt lấy lưỡi, lại phải cho máy giật lùi nhảy xuống gỡ. Ăn cơm được một lúc, vừa lên đèn Doãn đã tất tưởi lên nhà văn phòng của đội sản xuất. ở văn phòng chỉ có Khôi, đội phó phụ trách kế hoạch đang hội ý với Tuệ, thư ký thống kê. Doãn chưa bước qua ngưỡng cửa đã nói to:  
- Chào đồng chí Khôi, tôi ở tổ máy kéo lên báo cáo đồng chí một việc cần!  
Đôi mắt nhỏ của Khôi liếc lên, rồi lại nhìn ngay vào tờ giấy để trước mặt, nói hơi gắt:  
- Chờ ít, đang bận!  
Doãn ngồi vào ghế dài, lấy tay khẽ bấm vào đùi Tuệ:  
- Có thuốc lá xin một điếu.  
Tuệ vẫn không ngoảnh lại, móc túi lấy ra một điếu dúi vào tay Doãn và tiếp tục nói:  
- Dao ở kho chỉ còn chừng hơn mười chiếc có thể làm được, còn thì mẻ gỉ cả, anh cho ý kiến nên giải quyết như thế nào. Đem lên tổ rèn nông trường nhờ đánh lại thì lâu lắm.Tính ra số dao phải dùng cũng trên dưới năm chục con.  
Hai tay Khôi chống lên má, cặp mắt đưa đi đưa lại sắc sảo:  
- Ông phải báo cáo cụ thể một chút, hơn mười chiếc là mười một, mười hai hay mười lăm chiếc, số còn lại là bao nhiêu, thống kê không nên dùng chữ: hơn, độ, áng chừng, trừu tượng bỏ mẹ. Năm nay kế hoạch là phải cụ thể đến từng gánh phân đấy...  
Tuệ rõ ràng bị lúng túng:  
- Anh để tôi đếm lại, nhưng số dùng được thì còn ít lắm.  
Đôi ủng dưới chân Khôi cứ cọ vào nhau sào sạo, những thớ thịt trên khuôn mặt rám đen như sắt lại, khẽ rung rung:  
- Có cách đấy! Nha, Vừu hình như biết làm nghề rèn thì phải...  
Tuệ ngồi thẳng người, ngẫm nghĩ:  
- Đồng chí Vừu làm một bễ riêng từ dạo nọ, vẫn đánh dao dùng riêng, còn Nha thì... thằng cha ấy khéo tay lắm. Có thể được.  
Khôi đưa ngón tay di di lên mặt tờ giấy:  
- Ông ghi tên hai cậu ấy vào đây cho tôi, chốc nữa báo cho trung đội 1 điều người tạm thời sang rèn... Rèn dao có khó quái gì. Cứ nung cho đỏ, lấy búa giọt cho chặt những thớ sắt lại, đem tôi lên, chứ có cái gì phức tạp mà không làm được.  
Doãn hút đã quá nửa điếu thuốc vẫn thấy công việc của hai người còn miên man. Anh đằng hắng vài cái, ngồi dịch lại gần đèn như để Khôi biết còn có một người khác đang đợi. Khôi như không để ý, anh lúc lắc cái đầu:  
- Anh đã tính khối lượng hai gian nhà kho hộ tôi chưa. Năm nay lúa nhiều lắm đấy, tính sơ ra cũng ngót nghét hai trăm tấn rồi.  
Tuệ lại bị lúng túng lần nữa, công tác thống kê cuối năm bận bịu quá, anh lại mới làm, riêng mỗi việc chạy đi chạy về cân kẹo những hoa màu còn lại trong kho cũng đã đủ hết ngày. Cứ mỗi lần ngồi trước mặt đồng chí đội phó, Tuệ lại có cảm giác rằng mình không thể nào trả lời được trót lọt những câu hỏi sắc bén của đồng chí ấy. Cái ấn tượng chết tiệt này đã khiến anh trở nên rụt rè, lo sợ một cách vô lý, rồi đến chính anh cũng tự đánh giá mình là thiếu tích cực, kém tháo vát. Còn Khôi thì rõ ràng là không bằng lòng lắm cái lối làm ăn luộm thuộm của anh thống kê, được một việc, hỏng mười việc, lúc nào cũng lấn cấn, nhăn nhó, rút lại vẫn chẳng nắm được cái gì. Khôi xòe bàn tay ra trước mặt Tuệ:  
- Bất cứ việc gì cũng thế, phải nắm được việc nào là chính, việc nào là phụ. Việc nào phải tự tay mình làm, tự tay kiểm soát, việc nào có thể dựa vào các tổ sản xuất được. Ví dụ việc quan trọng nhất hiện nay là anh phải cân kẹo, theo dõi số thóc đã phơi khô, quạt sạch để nhập kho cho tôi. Thứ nữa là số phân các tổ làm, ủ ở những chỗ nào, mỗi chỗ tính được bao nhiêu gánh, phải phân phối chỗ ủ đều khắp các khu đồng để sau này vận chuyển đỡ tốn công... à, còn một việc quan trọng,... nay mai tôi đi họp vắng, nếu ở nhà lạc đã bắt đầu ra hoa hết, đã có củ thì phải cho bấm ngọn ngay để rút nhựa xuống củ. Hôm qua đi kiểm tra lại bãi lạc tôi cũng phát buồn vì cách vun gốc của bộ đội nhà ta, đúng là làm chiếu lệ. Lạc ba tháng tia bao giờ cũng đâm thẳng xuống thì phải vun gốc thật cao. Bảo là phấn đấu thực hiện một éc-ta thu trên ba tấn, nhưng cứ làm ăn như vừa rồi thì thu một tấn cũng khó.  
Cách nói của Khôi bao giờ cũng rành rọt, dứt khoát, tính toán đâu vào đấy, những việc phức tạp nhất cũng thành ra giản dị. Tuệ vừa nghe vừa nghĩ thầm: "Dân văn hóa cao có khác, họ giải quyết hàng núi việc vẫn ung dung, còn mình... mai phải xếp sắp lại sổ sách cho thật khoa học mới được, phải kế hoạch hóa đi một chút...". Còn Doãn cũng ngồi ngây người ra nghe, quên cả thời gian chờ đợi. Khôi rút thuốc lá hút, cái mặt xương xương bóng lên bướng bỉnh của anh quay sang Doãn:  
- Nào ta làm việc, có cái gì thế?  
Tuệ thu xếp sổ sách rất vui vẻ chạy sang gian bên.  
Doãn bò một nửa người lên cái bàn tre, nói hấp tấp:  
- Rạ tốt quá, mấy thằng máy kéo nửa cười nửa khóc đấy đồng chí ạ...  
Khôi hơi cau mặt: "Thằng này ăn nói với ai cũng sống sượng, làm việc cứ như đùa".  
- Đồng chí trình bày nghiêm chỉnh lại cho tôi nghe nào.  
Trình bày nghiêm chỉnh là thế nào nhỉ? Doãn ngơ ngác một chút, thực ra anh vẫn quen cái lối vừa báo cáo, vừa như nói chuyện thân mật, đôi lúc vui vẻ còn kề cà thêm cả những chuyện râu ria.  
- Vâng, gốc rạ nhiều quá, không bập lưỡi cày vào đất được. Thành thử cày được một luống phải nhảy xuống moi rạ quấn đến ba lượt... rồi thì dùng máy mà chậm bằng trâu kéo đấy.  
Mỗi lần nói chuyện với Doãn, tự nhiên Khôi thấy trong lòng mình không được thoải mái, anh vốn có ấn tượng là mấy thằng ở tổ máy kéo đi lang thang nay đây mai đó nên không có tính kỷ luật bằng anh em ở đội sản xuất. Đấy, cứ xem như cách ăn nói của nó thì biết. Như đối với bạn chứ không phải là đối với cấp trên nữa.  
- Vậy đồng chí đề nghị nên giải quyết như thế nào. Hay là tôi phải điều anh em đi cắt gốc ra, xếp lại từng bó cho phẳng mặt ruộng để dễ cày. Việc gì mà không gặp khó khăn, phải tìm cách khắc phục chứ.  
Doãn như không hiểu được thái độ hơi hách dịch của Khôi, anh ta thành kiến gì với tổ máy kéo đây, cặp mắt một mí rất dài, đen nhánh của Doãn liếc sang Khôi gườm gườm:  
- Thế đồng chí bảo anh em chúng tôi sợ khó khăn à?  
Khôi nhìn cái đầu húi ngắn rất vuông và hai cánh mũi rộng thở mạnh mẽ của người nói chuyện với mình, thầm nghĩ: "Đúng là một thằng bướng bỉnh. Nó đặt vấn đề như là cấp trên của mình". Từ phút ấy anh mất hẳn cái bình tĩnh, khách quan trong khi giải quyết công việc, mà chỉ còn lại sự tức giận, ghen ghét, muốn tạo ra một thế bí cho đối thủ, và buộc cái đứa ngang ngược kia phải chịu phục tùng sự cứng rắn của mình.  
- Vậy anh bảo tôi nên giải quyết ra sao. Lúa ở ngoài đồng chưa chuyển hết về. Quản lý, tài vụ, anh nuôi cũng phải rút ra để đập lúa. Để lúa hấp hơi mọc mậm hơn, hay là các anh chịu khó nhọc một chút lùi lại cái đầu máy, nhảy xuống móc nắm rạ rối hơn. Anh phải nhìn vào toàn bộ công việc của một đội sản xuất mà yêu cầu chứ đứng nên chỉ biết có các tổ máy kéo... Phải nắm được việc nào chính, việc nào phụ mà giải quyết.  
Những bắp thịt cuộn tròn ở hai bả vai rộng của Doãn khẽ rung rung trong lượt áo xanh mỏng, một màu đỏ nhạt lan ra trên cái cổ trắng mịn và hai gò má nhẵn bóng. à, à, ra thế đấy, thế thì bốn cái máy kéo mỗi ngày chỉ cày được sáu bảy éc-ta thôi à, chậm hơn cày đất hoang ư?  
- Cày chậm như thế rồi có ảnh hưởng đến thời vụ đấy. Đồng chí nên...  
- Được, được, tôi lại hỏi anh, nếu anh có cày chậm độ mươi hôm thì bảy mươi éc-ta đất vẫn nằm dài ra đó chứ nó có chạy đi đâu mất mà sợ. Còn nếu lúa ngoài đồng không chuyển hết về ư, anh cũng biết đấy, tình hình địa phương không phải là đã ổn thỏa lắm đâu, ví dụ có một thằng phản động nào đó nó châm cho mình một mồi lửa là ôi thôi, đi đời nhà ma hết, nửa năm vất vả, rút lại trắng tay, rồi Nhà nước sẽ cho lũ chúng tôi đi tù vì tội ngờ nghệch, không biết bảo vệ công sức của anh em. Chẳng nhẽ lúc ấy tôi lại xưng xưng viện cớ vì tôi phải bớt một số người đi dọn rạ cho tổ máy kéo... á... à... Anh thử nghe xem có lọt tay không? Họ sẽ cho tôi là thằng ngốc, là thằng cãi liều, anh hiểu chưa? Rồi còn phải đập, phải phơi, phải quạt... Rồi lại phải cử người đi mót lúa nữa kia. Anh tưởng cái khẩu hiệu "thu thanh, gọn, tốt" là nhẹ nhàng, vui vẻ lắm đấy hẳn. Nông trường bộ các anh còn được nghỉ ngày chủ nhật, chứ dưới đội sản xuất thì phải làm tuốt, cứ chiếu luật lao động ra ngày làm tám giờ thì có mà... có mà quay lại ăn cơm nếp mốc với cá mắm thối sớm.  
Rồi tự nhiên vì có nhiều lý lẽ đanh thép mà lại rất giản dị một cách bình dân, đượm chút khôi hài nữa, nên Khôi càng nói càng đỡ bực tức, cứ vui vẻ dần, giọng nói càng sôi nổi, đến nỗi Doãn cũng không nhìn anh bằng con mắt gườm gườm nữa. Khi Doãn chào anh ra về thì không khí đã êm dịu hẳn. Khôi nhìn theo bóng anh chàng tổ trưởng máy kéo lẩm bẩm một cách thú vị: "Nó bướng thế nhưng cũng còn biết ra lẽ phải, không dồn cho một trận kịch liệt thì còn là lèo nhèo... Mấy cái thằng cha máy kéo".  
\*\*\*  
Quá trưa, Nông Ký Lâm đi họp ở bản về. Chân đi đất, mũ không sao, vành mũ đã buộc chỉ xơ ra những sợi vải, quần áo nhem nhuốc, xốc xếch, một bên túi quần phùng to không biết đựng vật gì. Đến giường nằm anh móc túi lôi ra một chai rượu Thái. Anh để chai rượu vào gậm giường cũng đã ngổn ngang rất nhiều thứ chai. Đầu giường một đống những chăn, màn, áo mưa, quần áo cũ đã thay chưa giặt, tạp chí Quân đội nhân dân, họa báo, và cả sổ sách, giấy má linh tinh. Khôi đang nằm xem báo trên giường ở góc bên kia. Sát vách căng một tấm sô giặt trắng, trên đính ảnh hai cô thiếu nữ, một cô người Trung Quốc, một cô người Liên Xô, cả hai như có điều gì vui vẻ nên cười cả. Thẳng trên đầu một cái mắc treo áo, ngoài bọc giấy báo, có lẽ là một cái áo rét hàng dạ gì đó. Gối rất trắng có dua chung quanh, trên lại phủ một cái mùi xoa màu rất nhã. Lâm bỏ mũ ra giường đến ngồi cạnh Khôi, tay anh đầy vết đất quyện với mồ hôi, từ trong quần áo thoáng bay ra một thứ mùi khen khét. Khôi nằm dịch lại phía trong, hỏi:  
- Họp gì mà lâu thế?  
Lâm chim chíp miệng, hai con mắt to, bàng bạc của người đã có tuổi vẫn anh ánh lên những tia sáng rất trẻ.  
- Ông bố nuôi lại giữ ăn cơm, uống rượu nên về muộn. Này đồng chí Khôi ạ...  
- Hử?  
- Tổ máy kéo họ cày vất vả quá. Phải cho người ra dọn rạ giúp cho thôi.  
Khôi bỏ báo, ngồi dậy, có vẻ khó chịu.  
- Cậu Doãn lại báo cáo gì với ông đấy... Tay ấy là hay kêu ca lắm.  
Đôi mắt Lâm chơm chớp, anh hơi cười, hàm răng trắng trông rất dễ thương:  
- Mình đứng xem một lúc thấy cày gay quá, gốc rạ dạy cứ quấn vào lưỡi, thế thì còn làm ăn gì... đất lại rắn nữa. Đồng chí đã ra ngoài ấy chưa?  
- Chưa, cậu ấy có đến xin người, nhưng mình làm gì còn người.  
Khôi bắt đầu kể lại câu chuyện bực mình tối qua, và cách giải quyết rất dứt khoát của anh. Có điều qua một đêm và nửa ngày những lý lẽ của anh càng trở nên chín chắn và sắc bén, còn mấy ý kiến của Doãn càng thành ra cộc lốc và vô lý. Cuối cùng anh không quên nói thêm mấy nhận xét của riêng mình về cái tính tự do, ương bướng, hay yêu sách của tổ máy kéo. Lâm không nói thêm gì, hai bàn tay có những ngón hầu như vuông, sù sì, đan vào nhau, vặn vẹo rất bối rối, một bên mép hằn sâu xuống thành một đường nhăn dài. Anh cứ ngồi lặng lẽ như thế một lúc rồi sang giường của mình nằm duỗi thẳng chân, mắt hơi nhắm lại. Những ý nghĩ trong đầu Lâm bắt đầu mờ nhạt và lẫn lộn thì có tiếng Tám the thé ở đầu khu gia đình:  
- Chào thủ trởng ạ... Tuần trước sao anh không về. Bà chị em cứ nhắc nhở mãi.  
Cả Khôi lẫn Lâm cùng bật dậy một lúc:  
- Chắc anh Cừ về!  
Lâm chưa kịp chạy ra đã nghe tiếng nói oang oang của Cừ, chủ nhiệm chính trị nông trường:  
- Lúa má đã đem về hết chưa đấy?... Trời nắng hanh thế này chỉ cốt để cho nông trường phơi thóc thôi mà!  
Cừ bước vào, mặt anh đen ngòm vì hàm râu quai nón chưa cạo. Khôi nói vui một câu:  
- Trời rét thế này mà anh nỡ để chị ấy nằm một mình à?  
Cừ cười gượng gạo:  
- Ôi chào, còn nụ cà hoa mướp đếch gì nữa, gọi nhau bằng ông bằng bà cả rồi!  
Cừ ngồi xuống giường, lấy thuốc lá hút, hỏi Lâm:  
- Hôm qua mình đến quân y chơi lại gặp cậu Thọ. Sao tay ấy sốt rét luôn thế nhỉ. Cẩn thận đấy, sốt rét ác tính chết người như bỡn... Thọ đi thì ai giữ kho?  
Lâm nhìn sang Khôi:  
- Tạm thời vẫn để đồng chí Tư tài vụ kiêm cả.  
Đôi môi Khôi động đậy như muốn nói, nhưng Cừ đã hỏi trước:  
- Chị Tư độ này đã đi làm được chưa? Cặp ấy cũng vất vả giống vợ chồng mình... có lẽ bố mẹ phàm ăn quá nên tranh mất cả phần con.  
Lâm xua xua tay:  
- Không phải đâu đồng chí ạ... bệnh này thuốc tây chữa không khỏi đây. Trên Lạng Sơn chúng tôi có thứ lá sắc uống khỏi được đấy. Ông cụ tôi ngày xưa chữa được nhiều người lắm. Sau này họ đều có con cái cả. Kỳ này về phép tôi sẽ lấy một ít đem về đây. Nhất định là khỏi.  
Cừ giương đôi mắt tròn to nhìn Lâm, đôi môi anh trễ ra, như không tin lắm cái lối chữa bệnh bằng lá lẩu của những người vùng Đông Bắc, nhưng anh vẫn cứ nói:  
- ừ, ừ, nếu ông lại tài giỏi thế thì vợ chồng chúng tôi sống tết chết giỗ.  
Khôi ngồi xích lại, tay anh gấp đi gấp lại tờ báo, nét mặt trở nên đăm chiêu, và anh nói bằng một giọng trịnh trọng:  
- Đồng chí chủ nhiệm ạ, hôm qua chúng tôi đã bàn với nhau (Lâm nghe chăm chú: bàn gì nhỉ?)... để đồng chí Tư kiêm coi kho là một điều hết sức ngờ nghệch (Cừ cũng quay lại: có vấn đề gì mà quan trọng thế?), không đúng những nguyên tắc về tài chính. Tôi lấy ví dụ, đồng bào đến đây mua lạc giống rất nhiều, chốc hai cân, chốc năm cân, cùng một đồng chí Tư mở kho lấy lạc bán, vừa viết hóa đơn thu tiền. Giả thử như đồng chí không viết hóa đơn chẳng hạn thì có ai biết không... tôi nghĩ có mà giời biết. Từ ngày nhập lạc đã cân lại bao giờ đâu mà biết thừa, thiếu, rồi nào những lạc đem biếu phái đoàn, lạc tặng các đơn vị bạn, lạc nộp lên nông trường làm giống, cả lạc lấy ra nấu thức ăn, trăm thứ, cứ nhộm nhoạm linh tinh cả, như thế thì... thì... có tham ô vài chục cân, cứ gọi cho là hàng trăm cân cũng vẫn trôi chảy như thường. Đáng lý anh giữ kho cân kẹo riêng, tài vụ tính toán tiền nong riêng, mỗi anh đều có sổ sách chi thu hẳn hoi, anh nọ kiểm soát anh kia như thế mới là đúng nguyên tắc... Tôi xin hỏi anh là... mặc dù đồng chí Tư ở trong cấp ủy nhưng có ai dám bảo đảm là cấp ủy không tham ô, nhất là khi lại không chịu một sự kiểm soát nào.  
Cừ khẽ gật đầu: - Phải biết tin, nhưng cũng phải biết kiểm soát.  
Lâm nghe Khôi trình bày mắt anh cứ đờ ra, lòng đen càng bạc đi.  
Khôi thấy chủ nhiệm chính trị có vẻ quan tâm đồng tình với sự phát hiện có tính chất nguyên tắc của mình nên càng hồ hởi, cách nói càng rành rọt, trôi chảy. Vừa nói anh vừa lắng nghe tiếng nói của mình, thưởng thức một cách thú vị và hãnh diện những ý kiến táo bạo mà mình đã đề ra, và trong chốc lát anh tưởng như những người ngồi nói chuyện với anh đều ít thông minh hơn, kém từng trải hơn.  
- Tôi không nhớ hồi kháng chiến có đồng chí cán bộ cao cấp nào nói "những thằng quản lý cứ ba năm nên đem chém đầu đi một lượt"...  
Cừ hơi cười, xen vào:  
- Nói hồ đồ như thế không được đâu. Trước hết phải có lòng tin...  
- Vâng, câu nói ấy tuy ác một chút, nhưng thật hay. Các anh để ý đến những cuộc họp của quản lý không? Xe đạp cứ xếp thành hàng ở trước nhà, còn cuộc họp của cán bộ đại đội thì... chỉ lủng củng những chân là chân. Anh Cừ ạ, tôi trông lơ mơ thế này mà đã từng ở trong phái đoàn kiểm tra công tác hậu cần của trung đoàn đấy nhé. Chẳng là các ông ấy thấy tính tôi cũng hay sắc mắc nên kéo đi. Lần ấy đến một đại đội, ông chính trị viên cứ cam đoan với chúng tôi rằng cậu quản lý là người rất tốt, toàn đơn vị đều mến, ai tham ô chứ cậu ta thì không đời nào. Tôi không dám cãi gì, chỉ nghĩ bụng: "Đã giữ tiền mà không chấm mút có là người đời". Bắt đầu phải điều tra xem anh ấy ăn tiêu ra sao, thống kê lại, đem so sánh, lòi ra một số lỗ hổng, chất vấn, tiền anh lấy ở đâu ra, ai cho, cho bao giờ... hết nói... Tính ra đến lúc ấy anh ta đã ăn cắp của anh em đến hai mươi vạn rồi. Hôm thanh toán tài chính trước hội đồng quân nhân, mặt các ông thủ trưởng cứ đỏ như gấc... Nhưng tài nhất là cái khoản đánh cắp tiền ăn những cậu hy sinh trong chiến dịch. Thằng nào nghĩ ra cái mẹo ấy phải nói là thánh thật (Cừ nhìn đi chỗ khác, hơi rùng mình). Tiền thì lĩnh đầu tháng, nhưng nhiều anh em chỉ ăn đến mồng năm, mồng sáu thôi, còn lại vào túi quản lý cả. Đánh nhau như Điện Biên, một đại đội chết hàng trăm, rồi lại bổ sung hàng trăm, cứ nhộm nhoạm linh tinh cả, đến sổ nhân sự cũng chưa kịp ghi thì nói gì đến kiểm tra ngày giờ chết của từng người... Nhưng anh Cừ ạ, tôi cam đoan với anh rằng cậu quản lý nào đã ở với tôi thì dù có bảy mươi hai phép biến hóa cũng khó mà lọt qua con mắt của tôi được. Sơn lở từng mặt, ma bắt từng người, cũng tùy thái độ của nhau mà đối xử thôi đấy anh ạ.  
Cừ hơi quay nghiêng lại, nhưng không nhìn thẳng mặt Khôi, trong người anh như vừa gợn lên một cái gì tởm lợm. Rồi anh hỏi Lâm về một chuyện khác:  
- Thời gian làm việc của tổ máy kéo ở đội này được bao nhiêu lâu đấy?  
Lâm nhăn nhó:  
- Trạm thì quy định là trong vòng hai mươi hôm, nhưng xem chừng gay lắm đồng chí ạ, toàn gốc rạ, có lẽ phải kéo dài hơn đấy.  
Khôi đã quên ngay câu chuyện vừa qua, anh bị lôi vào câu hỏi mới:  
- Khó khăn ấy các đồng chí ở tổ máy kéo đã trình bày, tôi đã đề nghị anh em cố gắng khắc phục, vì ở đội nhân công thiếu quá.  
Cừ vẫn nhìn chênh chếch sang Lâm:  
- Nhưng khắc phục bằng cách nào?  
Lâm như sững sờ, họ có bốn người ngồi cả trên bốn cái đầu máy, thì làm cách nào mà khắc phục được. Họ xin đội cho người ra giúp, nhưng đồng chí Khôi đã giải quyết khác hẳn với ý muốn của anh. Anh lắp bắp:  
- Tôi... cũng chưa biết là nên khắc phục bằng cách nào?  
Khôi lườm Lâm rất kín đáo, anh xen vào hấp tấp:  
- Anh Cừ ạ, tôi đề nghị với các đồng chí ấy cứ cày, nếu rạ quấn nhiều quá thì cho máy lùi lại, chịu khó xuống móc rạ ra. Anh cũng biết đấy, kỳ vừa qua lúa chín rũ một loạt, trên lại không điều người về gặt giúp, nhất nhất cái gì cũng đội tự lực cả, công việc cứ mê ra, đành phải tập trung vào giải quyết những công việc chính thôi.  
Cừ im lặng như không có ý kiến gì khác. Khôi thoáng mừng: "Cũng đồng ý như cách giải quyết của tôi thôi. Anh em thì đứa nào mà không muốn thêm người cho nhẹ việc".  
Cừ lắc đầu, môi anh bĩu ra giống như là một nụ cười gượng gạo:  
- Giải quyết thế không ổn đâu các ông ạ, việc ùn là vì mình thiếu kế hoạch (Khôi nghĩ: chỉ thiếu người chứ kế hoạch thì có thừa). Sở dĩ làm sao lúa chín rũ một loạt hàng mấy chục éc-ta, chỉ do là cày bừa chậm nên phải gieo vội, gieo một loạt. Tôi ví dụ nếu như mình tranh thủ cho cày bừa được khắp một lượt bảy mươi éc-ta nội trong tháng một này, thì chỉ đầu giêng tổ máy kéo đã có thể trở lại cày bừa được lượt nữa. Các anh cũng còn phải tính tới đất mềm, đất rắn nữa chứ, gió nắng này chậm một hôm là đất bằng đá rồi, cố cày thì gãy lưỡi không lấy tiền đâu mà đền chính phủ được, hay là gác máy đợi mưa mới cày... Đập chậm một tí thì lúa vẫn còn đấy, còn cày chậm thì ảnh hưởng đến cả vụ sau, ảnh hưởng đến cả vụ sau, ảnh hưởng đến cả các đội bạn.  
Cừ đập đập hai bàn tay vào nhau, hỏi cả hai người:  
- Đồng ý như vậy chứ, chỉ cần bớt ra một tổ thôi, thanh nữ cũng được, đi đốt rạ ấy mà, người Thái họ làm thế cả đấy... Các anh coi tổ máy kéo như đứa con hoang. Cứ khoán trắng là không được đâu. Anh em người ta mới tập làm cả, mình không động viên thì thôi, chứ ai lại bỏ mặc.  
\*\*\*  
Mới chớm tối, gió thổi vào mặt đã tê buốt, trời xanh lạnh lẽo dầy đặc những vầng sao. Từ đầu nhà mùi lá sả bỗng bay lên ngây ngất, say say như mùi tóc đàn bà. Khôi định đứng dậy thắp đèn làm việc chợt thoáng thấy bóng Thoa từ phía nhà ăn đi lướt qua, thân hình tròn lẳn, mỗi bước đi các bắp thịt như nẩy lên trên đôi guốc gót cao. Anh để đèn sang một bên, gọi qua khung cửa sổ:  
- Cô Thoa!  
Thoa ngơ ngác rồi ngoảnh lại phía gọi:  
- Ai đấy?  
- Tôi đây! Nhờ cái này một tí.  
Thoa ngần ngừ một chút:  
- Anh Khôi phải không, em cất bát đã nhé.  
Khi Thoa bước qua ngưỡng cửa buồng, in cái bóng mờ lên khung cửa, người Khôi bỗng nóng rực lên, máu như dồn cả lên mặt, một hơi lạnh chạy lướt trên sống lưng, anh nói mà cảm thấy hơi thở của mình đã mất nhịp.  
- Nhờ cô đính hộ tôi mấy cái khuy áo.  
Thoa ghé ngồi xuống giường. Khôi vẫn im lặng như không nhúc nhích, miệng anh khô lại, và hai thái dương mạch máu giựt mạnh. Một sự thèm khát không thể nén nổi đối với cái thân hình đầy mùi thơm của người con gái ngồi trước mặt. Chỉ cần với tay ra một chút, đầu ngón tay của anh sẽ chạm vào đôi vai căng thịt dưới lần vải mỏng, và tiếp đó sẽ là hai cánh tay rất mềm quấn chặt lấy người anh, cái mớ tóc ngây ngất lá sả sẽ dụi vào lồng ngực nở rộng, đôi môi cháy bỏng vì sung sướng sẽ gắn lên trên cái má như mọng đầy nước ngọt. Có thể thế được chăng? Được lắm chứ! Vì đó là con Thoa, một con bé rất đĩ tính, chỉ cần cái nháy mắt của người đàn ông, nhất là của anh đội phó trẻ tuổi, khỏe mạnh, chưa vợ là nó có thể ngã ngay vào lòng. Biết bao nhiêu lần nó đã nhìn anh bằng đôi mắt quyến rũ, nhiều tình ý, đôi mắt mời mọc, mà chỉ vì nghĩ tới mình là một quân nhân, một người chỉ huy nên anh phải làm ngơ. Biết bao lần nó nắm lấy tay anh như không muốn rời, ngồi sát bên anh hơi thở đã nóng rực vì thèm muốn nhưng anh cũng đã bỏ qua. Còn lần này đây... tối nay đây... có thể nào nhắm mắt trước một cơ hội thuận lợi nữa. Thằng đàn ông có phải là thánh đâu. Miễn sao công việc được êm dịu. Khi cả hai cùng đồng tình thì việc gì mà không trôi chảy. Ngồi lại gần đây, xích lại thêm một chút nữa, đã nghe thấy hơi thở của nó rồi, đã ngửi thấy mùi da thịt của nó rồi. Chao ôi, của quý, của trời cho, thằng đạo đức là thằng ngốc. Mắt anh lóa lên, tai ù đi, miệng càng khô đắng, tim đập nặng trĩu nghe rõ từng nhịp một, đầu ngón tay đã bắt đầu run bắn. Anh xô người lại, một khối thịt mềm nhũn và nóng hổi lả vào hai cánh tay, như điên dại anh vừa ghì chặt lấy, thì... một sức bật gạt anh ra, một cái tát rất mạnh làm tê cả một bên má, loáng thoáng một tiếng hét nhỏ: "Đồ khốn nạn! Tôi kêu lên bây giờ!" Khi anh nhìn lại trước mặt chỉ là cái bóng tối mênh mông, mát lạnh.  
Sự thật hay là mê sảng? Việc trước mắt hay trong mộng mị? Cái gì đã xảy ra như thế? Cái gì đó vậy?  
Tối hôm ấy Thoa xin nghỉ họp tổ, buông màn đi nằm sớm. Ai hỏi gì chị cũng không trả lời được, khi cầm mép chân rũ ra người chị vẫn còn run lên vì sợ hãi, một thứ hơi người nồng nặc mùi khói thuốc lá dính vào da thịt không sao bay đi được, và chị có cảm giác rằng người nào đứng cạnh chị cũng sẽ ngửi thấy mùi lạ ấy. Một cái gì tủi nhục như kim châm vào da thịt, một nỗi đau đớn dày vò, giằng xé, bỗng nhiên chị thấy mình lẻ loi, cô độc, bị hăm dọa, bị khinh rẽ.  
... Chị để mẹ già ở dưới xuôi lên đây xây dựng nông trường cùng với bộ đội đã được già nửa năm rồi. Một cuộc đời lạ lùng, mới mẻ, rộn rịp bao vây lấy chị, kích thích chị từ lúc mờ sáng cho đến tối đêm... Đốt tre măng mọc vót lên với những chiếc mo nang vàng nượm, những giọt sương sớm đọng long lanh ở cọng cây đu đủ, những đốm trắng quay tròn trên cánh bày sáo nghệ, một bông hoa vông vang mướt vàng, mỏng manh, mọc chồi lên giữa bụi ké và me dại. Bất cứ một hình ảnh nào cũng đem lại một nguồn vui mênh mang, một thứ vui chẳng có duyên cớ gì, chỉ muốn được trò chuyện với mọi người, được luôn luôn cất nhắc chân tay, trong giấc ngủ cũng thấy người thổn thức, chưa kẻng đã choàng mắt dậy, nhìn mảng sáng nhạt in vào khe cửa trong lòng lại xôn xao vì một ngày mới bắt đầu với những việc làm mới, những câu chuyện mới, những khung cảnh mới. Khi chị mới đến đây anh em đều coi như một con bé: nước da đen khô, cổ ngẳng, ngực lép và chân tay queo quắt, lóng ngóng. Một nửa năm qua, khí hậu Điện Biên, nước sông Nậm Rốm, cơm gạo bộ đội, và nguồn thu mênh mông của đời sống tập thể đã thay da đổi thịt và thổi vào tâm hồn cô bé những cảm xúc, những ước mơ lạ lùng. Anh em bộ đội bắt đầu chú ý đến chị, đã có những con mắt ngắm nghía thầm kín, những lời khen ngợi đến đỏ mặt, những câu nói bóng gió xa xôi, những chuyện đùa vui sổ sàng, và cả những chuyện gán ghép. Giữa những ngi đó nổi bật lên một con người thương mến, Diễm, anh y tá của đội sản xuất. Hai người quen thân nhau từ ngày cùng đi làm hồ Huổi Phạ, chị bị cảm mấy hôm được Diễm chăm sóc rất tận tình, gần như đặc biệt. Tối nào anh cũng nói chuyện với chị đến khuya, dịu dàng như một người anh trai. Những lúc ấy chị thấy mình hoàn toàn mềm yếu, bé bỏng, chỉ muốn khóc lên để được nghe một giọng nói đầm ấm, một bàn tay vuốt ve. Chị cần có chỗ nương dựa trong lúc xa gia đình, xa mẹ, mà Diễm lại là một anh bộ đội rất tốt. Chị theo dõi, săn sóc từng bước đi, việc làm, lời nói, cho đến cái ăn mặc của người mình yêu, đến nỗi ai cũng nhận thấy sự đổi khác quá lộ liễu. Chị một lời nói thiếu trìu mến, một cái nhìn hơi bàng quan, một cách đối xử quá bình thường của Diễm cũng đủ làm chị hờn tủi, đau đớn hàng mấy ngày. Nhưng anh ấy đã có vợ và anh cũng dự định đón vợ lên Điện Biên để xây dựng cuộc sống lâu dài ở nông trường. Người yêu thứ hai của chị là Lưu, có lẽ bắt đầu bằng tình thương thì đúng hơn, vì anh ấy chẳng có gì đặc sắc, đã ba mươi tuổi, rất ít nói, nhưng thật là một người rất tốt. Người tốt thế mà lại gặp bước không may, hai vợ chồng lấy nhau đã trên mười năm, đã có con sống con chết, nay chị vợ ở nhà mê một anh góa vợ người cùng xóm, nằng nặc xin ly dị với chồng cũ. Lưu tâm sự với Thoa về cách giải quyết của mình, anh sẽ đưa vợ con lên đây, chắc chắn mọi việc sẽ ổn thỏa. Sao có con người đáng yêu đến thế. Chị dành tiền mua vải hoa, may một cái áo bông trẻ em rất đẹp, mua cả mũ, để nay mai anh đem về làm quà cho con. Chị săn sóc đến nỗi chính Lưu cũng ngượng nghịu và tìm cách lẩn tránh. Một buổi đi làm lạc chị đã nói hết nỗi lòng thầm kín của mình: "Nếu việc nhà không giải quyết xong anh cứ đưa con lên, nếu anh bằng lòng em xin nhận làm dì nó". Lưu về phép một tháng khi lên có cả vợ đi theo, anh chàng góa vợ kia đã phụ tình chị ta, lấy một cô khác còn rất trẻ. Cách ít lâu, vợ Lưu dò biết chuyện đã có lần cô Thoa ở tổ thanh nữ định quyến rũ chồng chị, định làm cho gia đình chị tan nát, chị liền tìm cớ gây chuyện đôi co với Thoa, làm ầm ĩ lên để tỏ cho mọi người biết xưa nay chị vốn chung thủy với chồng. Còn Thoa sao vụ hiểu nhầm ấy chị mấy cái vui vốn có, người trầm lặng hẳn đi, chị sống lặng lẽ và gần như cô độc. Trong tình yêu chị là người ít được may mắn, tuy vậy mỗi lần nghĩ đến yêu đương chị vẫn thấy rạo rực sung sướng, như những vệt nắng làm bừng sáng cái tuổi dậy thì, nhưng chị lại rụt rè, lo sợ, vì dấu vết hai lần tan vỡ còn in quá rõ nét. Hình ảnh Doãn, anh tổ trưởng máy kéo, tính nết thẳng thắn gần như sỗ sàng, đến với chị thật bất ngờ. Đầu tiên có lẽ do sự gán ghép đùa cợt của chung quanh. Nhưng rồi bóng dáng anh ta với lối đi nhảy nhót, cái miệng cười hóm hỉnh thoáng nhìn tưởng là châm chọc, đôi mắt hơi xếch sắc sảo, dần dà xâm chiếm toàn bộ đời sống của chị. Chị theo dõi sự biến đổi của mình với trái tim trĩu nặng lo âu. Chị bắt đầu yêu anh ta rồi chăng? Liệu tình yêu giữa hai người lần này có được trọn vẹn? Nhưng Doãn đâu có dễ gần, hình như anh ấy khinh rẻ chị, coi chị là một con người xấu xa gì đó. Anh ấy nhìn chị bằng cặp mắt gườm gườm đầy nghi ngờ, và đối xử với chị không chút ân huệ riêng, gần như nhạt nhẽo. Buổi sáng gặp lại Doãn chị khóc suốt buổi trưa, tự thề rằng sẽ cắt đứt mọi quan hệ với con người bội bạc (tuy rằng Doãn chưa hứa với chị một điều gì), chị tìm mọi nét xấu xa của anh ta để gây mối hằn t  
thù, một anh bộ đội kiêu ngạo, một thằng lái máy kéo lỗ mãng, là một con người chẳng ra gì. Nhưng chao ôi, càng tìm bới ra thì những nét đáng yêu càng lộ rõ, càng thu hút, muốn thù ghét anh ta nhưng lại thấy yêu quý vô ngần, muốn cắt đứt nhưng lại tự bảo rằng không thể sống được nếu thiếu bóng dáng anh. Rút lại chỉ càng thêm yêu, càng đau khổ, và càng thèm muốn một chút cảm tình dù bé nhỏ anh ấy sẽ dành cho riêng mình.  
Tuy vậy chị vẫn hy vọng, cho mãi tới tối nay cái hành động thô bỉ của anh đội phó bắt buộc chị phải ngẫm nghĩ lại bản thân mình. Có thể người ta đánh giá chị là con người thiếu đứng đắn nên mới có thái độ sỗ sàng, thiếu tôn trọng đến thế. Chị chỉ đáng để đùa cợt, trêu ghẹo, chứ không thể là người yêu, người vợ sau này. Chỉ những người đã có vợ, có con rồi mới đưa tay đón lấy chị, trò chuyện với chị và quý mến chị. Anh Doãn lại quá trẻ, tương lai còn dài rộng, biết bao cô ở tổ thanh nữ đang mơ ước đến anh ấy. Thế mà, chị lại dám dành riêng cho mình cái hạnh phúc hiếm có, lại bắt anh ấy chỉ được chú ý đến có một người, một đứa con gái xấu xí, bị cả mọi người khinh rẻ. Chị vừa rấm rứt khóc, vừa thầm thì với mình: hãy biết làm ăn chăm chỉ như mọi người, anh nào có lòng tốt muốn thương yêu, đùm bọc thì sẽ lấy anh ấy, bằng không thì ở một mình, sống với tập thể, với nông trường, với hai anh nuôi, nay mai dành dụm được ít tiền sẽ về xuôi đón u lên, có mẹ, có con... U ơi, sao đời u vất vả cơ cực thế, đời con rồi cũng giống đời u, con sẽ về đón u lên nhé... Cũng như mỗi lần gặp những uất ức riêng không thể thổ lộ cùng một người nào khác, chị lại cầu cứu đến mẹ, đến hình ảnh một người đàn bà gầy yếu, lo lắng quanh năm, để kể lể, than vãn, tâm sự, để cảm thấy mình bớt lẻ loi, và nỗi buồn được trút vợi.  
\*\*\*  
Đêm trước tổ máy kéo làm việc cho mãi tới khuya, nhưng bốn giờ rưỡi sáng hôm sau Doãn và ba anh em trong tổ đã trở dậy phát động máy, khi đầu máy ra đến đồng thì mới vừa kẻng báo thức. Trời tờ mờ sáng, sương kéo thành mộng đè lên đám đất vừa cày, lổn nhổn những cây cỏ khô cháy và gốc rạ bị đảo nhừ. Trong mù sương tiếng quạ kêu rời rạc, nghe ảo não và xa lăng lắc. Trên đám ruộng sắp cày một vệt lửa bỗng bay vút lên, in bóng mấy người cúi lom khom. Vệt lửa lan ra rất chậm chạp, uể oải như đã bị cứng đờ vì cái giá buốt của sương muối. Doãn quấn lại miếng vải dù, bịt kín hai tai, mỉm cười: "Rét thế này mà các cô đốt rạ đi sớm nhỉ". Rồi anh lái đầu máy chạy vòng lại phía có bóng người. Nghe tiếng máy nổ lại gần, mấy bóng người đứng thẳng lên, và một cái bóng thấp thoáng tiến lại gần. Doãn nhìn ra Tám, mặt tím đen trong cái khăn len màu, mặc áo bông vải hoa, ngoài lại thắt thêm một sợi lạt trông sù ra như con ếch. Tám liêng liếng con mắt nhìn lên đầu máy, tiếng nói cứ như nổi bập bềnh trong bụi sương:  
- Anh tổ trưởng trẻ tuổi ơi, sao các anh ra muộn thế, chờ sưng cả mắt lên đấy!  
Cái con bé chanh chua này, chưa bao giờ nó nói được một câu đứng đắn với người khác.  
- Liệu có đốt kịp cho chúng tôi cày không đấy, vài ngọn lửa lèo tèo như trò trẻ.  
Tám đưa tay quệt lên mặt, miệng nói như mếu:  
- Khốn rạ tốt bỏ mẹ đi đây này, đốt mãi cũng không cháy. Có giỏi xuống đây giúp một tay.  
Tám nguây nguẩy quay đi còn nói trở lại:  
- Cái Thoa nó đứng ở kia kìa!  
Doãn vẫn mĩm cười: "Rõ khéo chuyện mấy cô ả, việc gì đến tôi đấy".  
Tổ thanh nữ do Tính làm tổ trưởng có mười cô. Gọi là cô vì họ chưa có chồng, chứ kể tuổi thì non nửa đã ngót nghét ba chục, trong số đó chỉ có Thoa và Duệ là trẻ nhất. Rạ ướt quá nên đốt mãi cũng không thể cháy to, ngọn lửa cứ lèo tèo, bỏ lại phía sau một vết đen ngoằn ngoèo đứt quãng, nham nhở. Nhưng cả tổ máy kéo vẫn có cảm giác rằng đầu máy chạy như nhẹ hơn, lưỡi cày bập vào đất ngọt hơn. Mỗi lần rạ cuốn chặt lấy lưỡi, Doãn lại quay lại, hét lên rất hách dịch:  
- Các cô phụ việc ơi, lại đây nhờ một tý!  
Sau tiếng gọi lại thấy cái dáng nguây nguẩy của Tám, và bước đi lặng lẽ của Thoa tiến gần lại cái khung kéo.  
Gần nửa buổi Thoa không hề nhìn thẳng vào Doãn một lần nào, cũng không hé môi nói một câu. Nước da cứ xanh rờn trong chiếc khăn láng đen, mắt lờ đờ mệt nhọc, và môi mím lại như sắp khóc. Chị làm vẫn nhanh nhẹn, tháo vát, đâu vào đấy, nhưng có lẽ do bản năng nhiều hơn. Doãn mấy lần nghĩ thầm: "Cô này hôm nay lạ nhỉ, lại giận dỗi với ai đây, hay nhớ nhà?".  
Đầu máy của Doãn bắt đầu vòng theo sát rìu khu chưa khai hoang ngun ngút những bụi cây chó đẻ, me dại, một thứ mùi hăng hăng nồng nặc bốc lên lẫn với mùi khói ma-dút sộc vào mũi rất nôn nao. Doãn cho dừng máy lại, gọi Tính:  
- Đồng chí tổ trưởng ơi, cho tôi hội ý một chút!  
Tính bước lại rất chậm chạp, e hè một cái rồi mới hỏi:  
- Gì hử?  
- Anh có mang theo dao không thế?  
- Mang làm gì?  
Doãn chỉ vào đám cây sát rìa ruộng:  
- Giá phát được vào một quãng cũng tốt đấy ông anh ạ!  
Tính đưa con mắt lờ đờ nhìn đám lá cây chó đẻ héo đen vì sương muối, nói đủng đỉnh:  
- Trước sau cũng phải phát thôi, mảnh này nằm trong chương trình khai hoang đầu năm nay đấy.  
Doãn nhếch mép, môi bĩu ra:  
- Thì ta cứ tranh thủ cho phát luôn bây giờ, được chút nào hay chút ấy, tôi sẽ đưa máy vào quần vài vòng cho nhừ đất đi thì ít nữa có dùng trâu cày cũng tốt chán.  
- ấy việc nào vào việc ấy chứ, đi gỡ rạ cho các anh còn chưa xong đây.  
Doãn nhảy phắt từ trên đầu máy xuống:  
- Tôi bàn với ông anh nhé, chỉ cần độ sáu cô phục vụ cho máy kéo thôi, còn năm người ta đi phát cũng được ối đất đấy!  
- Trên có phân công đâu mà làm, bôi việc ra rồi các ông ấy lại cự cho.  
Đôi mắt một mí hơi xếch của Doãn nhìn Tính gườm gườm:  
- Anh máy móc bỏ mẹ, thì nhiệm vụ của tôi là cày đất thuộc chứ có khai hoang đâu mà tôi lại ngửa tay xin việc. Có cái mình ngồi trên máy cày cũng tiếc đất, giá phát lùi vào ít nữa thì trông cái mảnh đất nó vuông vắn, người ngoài họ có đến tham quan cũng dễ nhìn.  
Tính ngắm nghía một lát rồi lặng lẽ quay đi, nói lúng búng:  
- Vài người phát thì được mấy tí, bôi việc ra...  
Doãn trèo lên đầu máy cày gắt to:  
- Thì cũng xin mặc kệ các anh, đã làm cái anh lính nông trường mà chỉ sợ thêm việc. Lười bỏ bố!  
Trưa về ăn cơm, nghỉ được độ nửa tiếng, cả tổ lại hấp tấp ra đồng. Ngồi nghe tiếng máy nổ đều đều mắt anh nào cũng nhíu lại vì buồn ngủ. Doãn đã nhìn thấy Tính và Thoa đang hì hục phát những bụi cây chó đẻ. Có lẽ họ làm cả buổi trưa, nên khu vực lấn vào đã khá rộng, những cây chó đẻ xếp lại thành từng đống lớn. Mặt Tính đen nhẫy vì mồ hôi, thấy Doãn, Tính ngừng tay e hè một cái:  
- Không ngủ một chút à?  
Doãn hơi ngượng nghịu vì câu gắt vội vàng của mình sáng, anh nói đùa:  
- Thế ông anh không tự ái với tôi nữa chứ?  
Giọng nói của Tính vẫn chậm chạp từng tiếng một:  
- Phải tranh thủ làm vài buổi trưa thôi, chứ có mấy tiếng đồng hồ mà bôi ra nhiều việc thì chẳng bõ...  
- Người đâu cả, mà chỉ có một ông lão với một cô con gái?  
Tính hơi cười, răng vàng khè vì ám khói thuốc lào:  
- Việc tự giác, ai bắt được.  
- Ngừng tay một lúc, có nước chè nóng mang ra đây.  
Tính bỏ nóng xuống, đặt quay chuôi dao vào lòng nón, cởi chiếc khăn buộc ở cổ lau mặt, vừa lau vừa hừm hè, đằng hắng rõ ra một người có tuổi. Doãn cầm phích rót vào ca một ít nước chè đưa cho Tính. Tính uống một ngụm nhỏ, rút một đoạn cuống đu đủ nhét thuốc lào đánh diêm hút rồi ngửa cổ thở khói, một mảng gáy rất to đỏ ửng xếp lại trên cái cổ áo đen nhẫy mồ hôi và ghét.  
- Đời các cậu thế mà sung sướng, chọn được cái nghề tối tân nên đỡ chân lấm tay bùn. Chúng mình thì thật khổ, mùa mưa bùn ngập đến gối, mùa rét thì da thịt cứ tím bầm lại một nửa ngày vì sương muối. ấy, mình đã viết thư bảo thằng Nhớn, sau này có chọn nghề thì chọn làm cái anh lái máy kéo cho nó vinh quang.  
Doãn cười khanh khách, hai cánh mũi rất to cứ phập phồng:  
- Nếu trừ cái vinh quang ra, bố bảo chúng tôi có vất vả không?  
- Vất vả đếch gì, nếu ngồi trên đệm da còn vất vả thì chỉ trùm chăm nằm nhà là an nhàn nhất.  
Doãn vẫn mủm mỉm cười, hàm răng trắng đều của anh điểm một lỗ hà nhỏ ở giữa hai cái răng cửa trông rất hóm và thông minh.  
- Nếu được như cái đất đồng Nam Bộ thì khỏi nói, chỉ việc cho nổ máy rồi ngủ luôn một giấc trên ghế cũng chưa chắc đã đến đầu bờ bên kia... Còn ở đây ấy ư? Bố xem, đất thì gồ ghề rắn bằng đá, đường vòng hẹp, cứ vòng luôn, không tinh mắt nhanh tay thì cho máy lao xuống suối có ngày. úi chao, cứ tưởng cách mặt đất có một cái ghế da đã là nhàn lắm đấy... Ông anh có biết chỉ tiêu của tổ cờ đỏ là thế nào không? (Doãn nhay nháy con mắt nhìn Tính)... Không ngon ăn lắm đâu. Một ngày bắt buộc phải mười tiếng cắm lưỡi cày xuống đất. Còn lúc phát động máy, chạy trên đường, chạy không trên ruộng, chăm sóc dầu mỡ, kiểm tra sửa chữa là anh không được tính vào đấy. Tổng cộng ra thì một ngày chỉ phải làm độ chừng mười lăm, mười sáu tiếng thôi... Nói chung thì vẫn là còn nhàn...  
Rồi Doãn ôm lấy vai của Tính cười rầm rĩ. Khi anh nhìn lên chợt thấy bóng Thoa đã lùi lại xa tít ở gần đầu bờ bên kia, cô ấy bỏ cả một quãng giữa không phát. Chết, từ nãy hai anh em mải vui chuyện có cô con gái rượu của Đội lại quên không mời uống ngụm nước chè nóng. Anh đứng lên vòng tay làm loa miệng, gọi to:  
- Cô Thoa!... Thoa!...  
Cái nón trắng vẫn nổi lên giữa những ngọn cây chó đẻ, không thấy quay lại.  
Tính nói thầm thì:  
- Chẳng biết có ai trêu chọc gì nó không mà rấm rứt khóc cả buổi trưa.  
Doãn không trả lời, anh cứ chăm chú nhìn cái bóng nón và lưỡi dao phát kiểu Đông Bắc mũi khoằm lại như mỏ chim đưa lên đưa xuống loang loáng. Lồng ngực anh chợt nổi gai lên vì thương xót, tội nghiệp cô ấy, thật là con người tốt, có điều gì làm cho cô ấy tủi thân đến thế... Hay vì mình?... chẳng có nhẽ... Anh cư xử vẫn niềm nở như đối với mọi người. Anh cho tắt máy rồi chạy lại phía Thoa. Thoa đang cắm cúi xếp lại những thân cây đã phát thành một bó. Anh nói khẽ:  
- Sao không lại uống nước?  
Thoa giật mình, quay lại: anh Doãn. Chị không biết mình nên trả lời như thế nào, cứ loay hoay bó đi bó lại, mặt gáy nóng ran vì sung sướng và cả vì hờn dỗi. Rồi bỗng nhiên Doãn cũng thấy mình lúng túng, ngượng nghịu, không còn cái thoải mái, tự nhiên như mọi khi vẫn nói chuyện với Thoa. Có lẽ hôm nay lần đầu tiên chỉ có hai người đứng nói chuyện với nhau và bản thân Doãn vừa trải qua một sự xúc động mà từ ngày lớn lên chưa hề có.  
- Cô đưa tôi bó giúp cho, tay chân đàn bà có khác.  
Cũng là lần đầu Thoa được đứng gần Doãn nhất, và chỉ có một mình chị, không còn sợ những con mắt tò mò, xói móc, những lời nói châm chọc. Anh ấy lại đang làm cái công việc của chị, nên chị có cảm giác rằng cái thân hình chắc nịch đầy sức trẻ đang vụt đi vụt lại trước mắt kia là của riêng mình, chị có quyền được ngắm nghía cho bõ những lúc nhớ trộm, yêu thầm. Nhưng thời gian đi nhanh quá, Doãn đã bó xong, anh phủi quần áo nhìn Thoa định cười, nhưng môi cứ méo đi vì mất tự nhiên. Anh đằng hắng mấy cái rồi chôn chân tại chỗ, còn Thoa vẫn cứ nhìn thẳng vào mặt anh như bị một sức hút kỳ lạ, không còn biết xấu hổ là gì. Mãi anh mới nói được một câu, mà tự mình cũng cảm thấy là nhạt nhẽo:  
- Cô xem, đàn ông chúng tôi có được việc không?  
Thoa cũng mỉm cười:  
- Thế mà cũng có những việc các anh phải chịu chúng em đấy.  
Doãn vụt nhớ lại hôm chạy lụt vào đầu mùa thu. Những bao lạc nặng trên dưới một tạ xếp đầy ở hội trường, cả một đại đội ùa vào, cứ hai người khênh một bao mang lên kho còn ì ạch. Doãn và đồng chí Lâm đang loay hoay bê một bao lên thì Thoa đã chít cái khăn vuông láng đen bịt lấy tóc, ghé vai vào: "Các anh đưa lên vai cho em". Lâm đang cuống quýt vì tiếng nước rép đã ào ào gần đến nơi mà các bao lạc còn bề bộn, nên gắt lên: "Không phải lúc đùa!". Thoa vẫn quỳ một gối xuống nói như cũ: "Để lên vai em mau lên!". Doãn vừa buông tay ra thì Thoa đã nhấc người đứng dậy, bao lạc nằm gọn ghẽ lên trên đầu và nửa lưng, mọi người chưa kịp ngạc nhiên thì Thoa đã nhon nhón chạy ra ngoài. Từ hội trường lên nhà kho dài hơn trăm thước, cô ta cứ chạy đi chạy về, mỗi lần một bao trên vai như thế, trông xa cứ tưởng là bao tải đựng vỏ bào chứ không phải là lạc mới dỡ.  
Câu chuyện trở nên dễ dàng.  
- Cái đầu cô chắc phải rắn bằng người luyện nội công ấy nhỉ?  
- Cũng quen cả thôi anh ạ, em người vùng Tiền Hải, con gái đứa nào cũng đội được hàng tạ trên đầu ấy chứ.  
- Con gái vùng ấy chắc bướng lắm.  
- Cũng tùy với từng người.  
Doãn hỏi thành thật:  
- Sao tối hôm qua cô không ra chỗ chúng tôi chơi, có chuyện gì buồn thế?  
- ở nhà vất vả mới buồn, chứ ở nông trường với các anh vui suốt ngày có gì mà buồn.  
Thoa ngừng lại, khẽ hư hứ trong cổ như khé giọng:  
- Tính chúng em nó làm sao ấy, vui buồn thất thường, không gan được như các anh đâu.  
Rồi giọng chị tự nhiên nhẹ bẫng đi, rung lên:  
- Với lại số em nó cũng vất vả, chứ không được nhàn như các chị khác, em cũng hay nghĩ xa xôi lắm, lắm lúc tự bảo: nghĩ nhiều thì có ích gì, hại sức khỏe, ảnh hưởng đến công tác, nhưng rồi thế nào vẫn cứ phải nghĩ, nghĩ đây nghĩ đó, chẳng ra thế nào... Đời phụ nữ thế mà khổ, chẳng mấy khi được sướng.  
Thoa cứ kể lung tung, chẳng ra đầu cuối gì, nhưng Doãn chắc rằng đấy là những tiếng nói thốt ra từ một tâm sự u uất, anh nghe rất lặng lẽ và luôn luôn quan sát người nói chuyện.  
- Có khi lòng mình ngay thẳng, người khác lại hiểu là oeo, mình đối xử tốt với mọi người, người ta lại bảo là thiếu đứng đắn... ở sao cho vừa lòng người, ở rộng người cười, ở hẹp người chê...  
ở một nửa con mắt Thoa tự nhiên sáng bóng lên, óng ánh như có nước, chị cúi gằm mặt xuống, lấy lòng bàn tay dụi dụi mắt, mấy sợi tóc dính nước mắt bết chặt vào một bên má.  
- Có điều gì thắc mắc sao cô không đưa ra tập thể, nhờ chị em góp ý kiến giải quyết có hơn không?  
Thoa đưa mắt đỏ lừ lườm Doãn một cái, chị nói giận dữ:  
- Tập thể, có phải cái gì tập thể cũng giải quyết được cả đâu... Các anh thì chẳng biết thông cảm gì với phụ nữ cả.  
Rồi chị đứng dậy, cầm lấy dao ngoăn ngoắt quay đi.  
\*\*\*  
Cừ ở lại đội sản xuất số "6" cả ngày hôm thứ hai để nghe ban chi ủy và cá tổ trưởng Đảng báo cáo về tình hình kết quả chỉnh đốn chi bộ. Ăn cơm tối xong anh đi xuống tổ máy kéo định hỏi về tình hình cày bừa, vì hôm nay họ không cày đêm. Anh em trong tổ đi chơi hết, còn lại có một mình Doãn đang hí hoáy viết thư. Cừ đứng nhìn lơ láo chung quanh, rồi đằng hắng hỏi:  
- Đi đâu cả hở ông tổ trưởng?  
Doãn quay ra mắt hấp háy nhìn người hỏi, khi biết là đồng chí chủ nhiệm, anh đặt bút xuống trả lời vui vẻ:  
- Họ đi làm công tác phụ vận cả đồng chí ạ. Mời đồng chí vào chơi.  
Cừ ngồi xuống cạnh phản, lấy bao thuốc mời Doãn một điếu. Doãn cầm điếu thuốc, nhìn Cừ mủm mỉm cười:  
- Việc nước sao anh hăng hái thế, mà việc nhà lại uể oải vậy.  
- Uể oải thế nào, anh thử lấy vợ đi xem có yêu vợ được bằng tôi không?  
- Đã đành, nhưng chị ấy cứ xuống phàn nàn với bọn máy kéo là chung quanh họ chửa đẻ nhiều quá, mà mình thì cứ như cây cau đực.  
Cái môi dưới của Cừ nhệch ra:  
- à, việc ấy đâu có phải cứ tích cực mà được.  
Anh nháy mắt hỏi Doãn:  
- Thế còn anh, sao cứ lửng lơ như con cá vàng mãi thế. Xem chừng con bé say anh chàng tổ trưởng lắm rồi đấy.  
Mặt Doãn đờ ra, hai mang tai đã nóng ran:  
- Họ say mặc họ chứ, nhưng... nhưng tôi thì chưa thấy yêu cô ta.  
Đôi mắt thô lố của Cừ nhìn Doãn chòng chọc:  
- Chê xấu hả? Đấy, đấy, anh đếch nào mà không thích gái đẹp. Cứ nói thánh mãi đến lúc vận vào thân mới trật khấc ra.  
- Không đâu, không đâu... cái xấu đẹp không quan hệ lắm, nhưng mà là cái đức kia.  
Cách nói của Cừ vốn sỗ sàng, câu chuyện tình duyên đáng lý chỉ nên nói với nhau rất thầm kín, nhưng giọng anh cứ oang oang khiến người Doãn nhủn ra vì xấu hổ và lo sợ. Anh luôn luôn đưa mắt nhìn trộm ra ngoài.  
- Thế nó phản đối xây dựng chủ nghĩa xã hội aà? Trây lười lắm hải? Hay là... phần tử phản cách mạng?  
- Đâu đến nỗi thế, là người tốt thôi, làm ăn chăm ra phết, nhưng... tôi muốn nói là cô ta yêu nhiều người quá, tôi là người thứ ba đấy đồng chí ạ... Yêu nhau cũng đứng đắn thôi. Đầu tiên là cậu Diễm y tá, rồi đến Lưu, vợ tay Lưu đánh ghen một trận ầm ĩ cả lên.  
Cừ đưa tay lên gãi gãi bộ râu rậm đen:  
- Mình là con gái cũng đến phải lòng hai cái thằng cha ấy. Toàn là những tay tốt cả. Cô ấy có con mắt tinh đời đấy chứ.  
- Nhưng người ta vợ con cả rồi, lại lăn vào.  
- Thế mới nên chuyện, vì thế mới phải đau khổ, nhưng xem ra Thoa nó vẫn đối đãi với hai gia đình ấy rất tốt, đi lại vẫn đầm thắm, coi như anh chị nuôi. Người có thủy chung, có tình nghĩa là như thế đấy. Phải nhận rằng cô ấy là người tốt thật, chỉ phải cái ít gặp được may mắn.  
- Tôi vẫn cứ nghĩ rằng một người con gái mà đã yêu đến hai ba người là thiếu trong trắng rồi.  
Cừ xì một tiếng rất to, mắt trợn lên, anh đưa một ngón tay trỏ vào mặt Doãn:  
- Xem cái mặt nào, thế mà họ nói với tôi rằng anh là một thanh niên rất mới, mới ở chỗ nào. Rõ là cái đồ phong kiến!  
Có một điều rất lạ là mặc dù Doãn nói về cái cô Thoa (mà anh đã bắt đầu không thể dửng dưng được nữa) bằng những lời lẽ ruồng bỏ, tìm mọi cái xấu của cô ta để phơi bày ra, nhưng trong thâm tâm anh lại sợ cái lý của mình sẽ thắng. Nỗi vui sướng, lòng hy vọng của anh cứ nhóm lên dần dần từ trong những lời phản đối, từ những câu mạt sát của đồng chí chủ nhiệm đối với anh. Đồng chí ấy càng chê bai, trách móc anh, anh càng thấy nhẹ nhõm, càng thêm tin yêu và muốn tâm sự hết nỗi lòng của mình. Anh bắt đầu rụt rè kể lại buổi gặp gỡ sáng nay, kể rất tỉ mỉ đến từng câu đối đáp. Cừ nghe rất chăm chú, đến đoạn anh thắc mắc tại sao cô ấy lại ngoăn ngoắt bỏ đi trước lời khuyên rất thành thật của anh, thì Cừ cười rũ ra:  
- Chao ôi... mày thật là một thằng ngốc, ngốc như con bò thiến ấy... Bao nhiêu thông minh của mày để đâu cả...  
Mặt Doãn càng đỏ lên. Anh nhìn Cừ ngơ ngác, rồi khẽ cười ngượng nghịu.  
- Chẳng nhẽ nó lại phải nói đến nơi là: anh ơi, em yêu anh lắm. Gái chưa chồng, họ có lòng tự tôn tự trọng của họ chứ. Người ta muốn được riêng anh an ủi, được riêng anh thông cảm và thương yêu, anh lại khuyên là nhờ... nhờ tập thể... Như chuyện tiếu lâm ấy!  
Doãn nắm tay thụi vào lưng Cừ một cái, rồi bất chợt anh ôm choàng lấy người chỉ huy giàu hiểu biết, cắn vào một bên vai, mớ tóc óng mượt thơ trẻ của anh cứ dụi vào dưới cái cằm đầy râu của Cừ, anh nói như rên lên:  
- Anh Cừ ơi!... khó nói quá anh ạ.  
\*\*\*  
Đã hơn một tuần Thoa xuống làm việc dưới bộ phận nấu cơm. Suốt ngày chị bận túi bụi vào cái việc do chị bày ra: nấu nước mắm cá. Đây là lần nấu thứ ba, lần đầu tiên chẳng ai tin chị có cái tài ấy, người ta chế giễu bằng cái câu bóng gió: "mắm cô Thoa". Quản lý vội vàng có ý kiến nên ngừng lại, vì nếu nấu chẳng ra gì số tiền cá sẽ biết tính vào đâu. Thoa phải nói cứng nếu nấu hỏng sẽ tự đền. Người ta chờ đợi, nhưng khi chấm ngọn rau cải xanh vào bát nước vàng sánh như mật loãng, ai cũng khen nước mắm Điện Biên phẩm chất không thua sút nước mắm mua ở Hà Nội là mấy.  
Cũng từ một tuần nay Thoa không gặp lại Doãn, thời gian gấp rút, cánh đồng lại xa, anh em máy kéo không có thời giờ về ăn cơm nữa, ngày hai bữa đưa cơm ra đồng, nhiều đêm họ mang chăn, căng bạt ngủ tại chỗ để giảm bớt số dầu mỡ đi về. Cũng có tối thu dọn xong, xách ống nước về nhà ở, Thoa thấy thấp thoáng có ánh đèn và tiếng ồn ào dưới khu nhà trống, chị bỗng rạo rực lên vì nhớ nhung, chỉ thèm được gặp lại khuôn mặt yêu quý trong chốc lát, nhưng vì trời rét ngại tắm rửa, người chị nồng nặc toàn mùi mắm cá, chưa bước đến cửa, trong nhà Tám đã kêu ầm lên: "Sao người con Thoa nặng mùi thế!". Chị nằm trong màn, nhưng vẫn hết sức lắng nghe tiếng cười, nói từ tổ máy kéo vọng lại, tưởng tượng ra giọng nói của Doãn để phân biệt, và cái buổi trưa được gặp nhau, được nói chuyện với nhau lại hiện lên với mọi vẻ thi vị của nó.  
Cho đến một tối chị được tổ anh nuôi cử đi mang xôi ăn đêm cho tổ máy kéo. Chị mặc cái áo cánh bông đã hơi cũ, nhưng không cài khuy, cốt để ló ra hai cái vạt áo phin trắng bên trong, và vuốt một ít dầu thơm lên tóc. Trăng cuối tháng chưa lên, đường tối mờ mờ vẫn trắng hơi sương. Gió về đêm, lẫn với hơi thở của khoảng đất rộng bát ngát lùa vào cổ mát lạnh, nhưng người chị vẫn nóng bừng, và tiếng tim đập nghe rất nặng, đau nhói cả một bên ngực. Mấy chiếc máy kéo vẫn gầm gừ từ xa, qua vệt sáng của đèn chiếu, bụi vẩn lên như khói. Nhìn cái đèn chiếu cứ xa lăng lắc, như đâm vào chân núi, cày mãi đến đâu thế, và đến lúc nào mới nghỉ. Chị đặt rá xôi xuống vừa gọi vừa đưa tay với ra phía trước: "Các anh máy kéo ơi! Anh Doãn ơi...". Tiếng gọi của chị vang đi yếu ớt và tắt ngay trong tiếng nổ đều đều. Từ xa chiếc đèn chiếu vẫn rạch bóng đêm mệt nhọc, le lói, vất vưởng. Khoảng cách giữa chị và vệt sáng còn xa, giữa đó là bãi đất cày đen ngòm như cái vực, tưởng như đã đặt chân xuống sẽ bị cái khoảng đen nuốt lấy, và không bao giờ người ta có thể tới cái nơi muốn đến cả. Chị lại gọi, nhưng gió thổi vẫn mạnh hơn, cuối cùng chị cắp rá xôi lao xuống nhằm phía có ánh sáng chạy đến. Gió thổi tung hai vạt cánh áo bông, đánh bạt cả hơi thở, chốc chốc chị lại kêu lên: "Anh Doãn ơi, các anh máy kéo ơi!". Nghe thấy tiếng của mình vọng bên tai, chị tưởng như tiếng của người khác, cảm thấy bớt trống trải và đỡ lo sợ. Nhưng khoảng cách không xa như bóng đêm đã lừa dối. Một vệt sáng chói chiếu thẳng vào mặt chị, một tiếng kêu, tiếng của Doãn:  
- Cô nào đấy hử?  
Chị nhảy bổ về phía trước hét to vì sung sướng:  
- Em đây, Thoa đây, có xôi nóng đây!  
Đầu máy ngừng lại, một bóng người nhảy xuống.  
- Cô Thoa đấy à, lại cả xôi nữa, cám ơn nhé!  
Ba chiếc máy kéo (một cái bị hỏng nằm nhà) mỗi cái cày một góc, cách xa nhau khoảng hơn trăm thước. Giọng Thoa vẫn đứt quãng vì mệt và cảm động.  
- Để em đi gọi các anh ấy lại.  
Doãn gạt lại:  
- Để tôi chạy đi cho. Chân các cô...  
Doãn chạy khỏi được một lát thì đèn chiếu hai đầu máy kia tắt, và chỉ mấy phút sau đã thấy thấp thoáng ba bóng người tiến đến. Đầu máy của Doãn vẫn để nổ lấy ánh sáng ăn xôi. Họ ngồi quây xít vào nhau, suýt xoa vì sương muối bắt đầu xuống nhiều. Thoa mở những mảng lá chuối đậy trên đã mềm ỉu đi vì hơi nóng, khói xôi đỗ thơm béo phảng phất bay lên, mới ngửi cũng đủ nhỏ nước miếng. Chợt Doãn hỏi:  
- Đũa bát để đâu cả?  
- Ăn xôi nắm tay càng ngon các anh ạ.  
Doãn cười khanh khách chìa hai bàn tay ra:  
- Tay này mà bốc xôi à?  
Cả sáu bàn tay cùng đưa ra một lúc đen nhẫy như nhuộm than. Thoa lúc này mới chú ý nhìn mặt họ cũng đều nhem nhuốc như vừa ở một đám cháy chui ra.  
- Làm gì mà tay để bẩn thế?  
Giọng Doãn sừng sộ như người cãi nhau:  
- Làm gì à, tổ thanh nữ các cô đốt rạ đấy, nham nham nhở nhở, chỉ làm khổ chúng tôi. Móc rạ một buổi là thành người châu Phi hết.  
- Hay em ở lại đi gỡ rạ cho các anh nhé!  
- Không dám, phụ nữ các cô thức đêm không chịu được đâu, ốm ngay.  
- Sao các anh chịu được?  
- à, bì sao được, chúng tôi là bộ đội, bộ đội thức đêm hàng tháng cũng chưa mùi mèn gì.  
Nhưng rồi cả ba vẫn bốc tay ăn, nắm xôi đen lại như bằng gạo nếp cẩm. Ăn xong hút hết một điếu thuốc, trăng đã lên cao. Hai đồng chí lái máy kéo trở lại tiếp tục cày. Chỉ còn có Thoa và Doãn. Chị thu lại những mảnh lá chuối khẽ nói: "Hãy còn nhiều xôi hay em để lại đây lúc nào đói thì ăn". Doãn không trả lời, anh hỏi lại, giọng rất nhẹ và đầy trìu mến, như chưa bao giờ anh có cái giọng ấy.  
- Về ngay bây giờ à, nửa đêm rồi...  
Với linh tính lạ lùng của người con gái, Thoa cảm thấy như cái phút nghiêm trọng nhất của đời mình sắp đến, và chị lo sợ. Chị cúi đầu xuống, hai tay thu vào lòng, người đã nhũn ra như không còn một sức chống cự nào, chị đợi một bàn tay đỡ lấy là chị sẽ ngã theo. Một giọng nói rất xa xăm thoáng đưa đến:  
- Hôm nọ Thoa giận tôi lắm phải không?  
- Em chẳng giận anh bao giờ cả.  
- Thoa nói dối.  
- Em nói thực đấy.  
- Thế tại sao không thấy Thoa đến chơi với chúng tôi?  
Để thanh minh, không ngờ chị lại buột mồm nói ra cái câu mà hai người cùng chờ đợi:  
- Em không ra chơi nhưng lúc nào em cũng nghĩ đến anh.  
Người Doãn nóng ran vì cảm động, như do bản năng xui khiến, một bàn tay của anh đưa ra nắm lấy cổ tay Thoa:  
- Tôi cũng thế, tôi vẫn nghĩ đến Thoa.  
Người Thoa chợt nhẹ bỗng đi như không có thực, chị hơi nhắm mắt lại, toàn thân như tê dại, không cảm thấy gì, không nghĩ được gì... Trên đầu họ là vầng trăng rất trắng, chung quanh là nền mây xanh, xanh trong, ngoài cùng lại viền một vòng mây vàng sẫm y như cái miệng giếng, trong ấy nước trong văn vắt, và tận đáy giếng một cái hình mặt trăng vừa tròn vừa nhỏ in bóng vào đấy thăm thẳm, rất sâu và rất mát... Một cái giếng nào đó ở vùng Tiền Hải vào những đêm có trăng như đêm nay.  
\*\*\*  
Tổ máy kéo đã hoàn thành nhiệm vụ trước thời hạn quy định là ba ngày. Buổi chiều họp tổ bầu cá nhân xuất sắc, đến tối Doãn lên báo cáo tình hình với đồng chí đội trưởng. Đang nói chuyện thì Khôi bước vào, da ủng cọ vào nhau soàn soạt, Doãn đứng dậy:  
- Báo cáo đồng chí Khôi, sớm mai anh em chúng tôi lên đường sang đội "5" đấy!  
Mặt Khôi vẫn đen bóng, anh cười rất khắc khổ:  
- Không nghỉ một hai buổi cho khỏe rồi hãy đi, các cậu đi có thể lại kỷ niệm gì ở đây không?  
Lâm nhìn Doãn cười rất hồn nhiên, đôi mắt bàng bạc của anh ánh lên vì vui sướng:  
- Có đấy, có đấy đồng chí Khôi ạ, với cô Thoa nhà ta đấy. Đẹp đôi lắm!  
Mặt Khôi cứng ngay lại, anh à khẽ một tiếng, rồi lại hơi cười:  
- Con bé ấy vớ được ông lái máy kéo trẻ tuổi, đẹp trai như thế này còn phải nói. Mình cho cánh phụ nữ dưới xuôi lên Tây Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội đều lãi to cả, một vốn bốn lời.  
Lâm trùm bàn tay của mình lên tay Doãn:  
- Theo chúng tôi thì cô Thoa là người rất tốt, đồng chí định xây dựng với cô ấy chúng tôi rất đồng ý. Tôi coi cô ấy như em tôi. Nhớ viết thư cho em nó luôn nhé, chủ nhật có rỗi thì về đây chơi... Đừng thắc mắc gì cả.  
Khôi hơi ngượng nghịu, anh ngồi xuống cạnh Lâm hỏi sang chuyện khác:  
- Trước khi các cậu đi có phải giấy tờ gì không?  
Doãn chợt nhớ:  
- Có chứ, tôi cũng định nói đấy, một cái giấy chứng nhận tinh thần làm việc của anh em, có bảo đảm kỹ thuật cày bừa không, có đạt được yêu cầu của đội đề ra không... chẳng hạn như thế... à, còn một cái giấy chứng nhận là khi cày năm éc-ta đất ở Pa Pháy thì bị gãy hai lưỡi cày, mất hai mươi cái bù long, và hai cái lò-xo.  
Khôi khẽ hất đầu:  
- Lý do?  
- Lý do ấy à, lý do là vì đất các anh rắn quá.  
Lâm tán thành ý kiến của Doãn:  
- Đất Pa Pháy rắn thật đấy. Năm ngoái cày cũng bị gãy mất năm, sáu cái lưỡi.  
Đôi mắt Khôi vẫn đưa đi đưa lại, anh cảm thấy như có cái gì không đúng nguyên tắc nếu viết giấy chứng nhận bừa bãi như vậy.  
- Đáng nhẽ ra khi các anh mới về đây là phải mời chúng tôi xuống kiểm tra máy móc lại một lượt, bộ phận nào tốt, bộ phận nào hư, bộ phận nào có thể bị hỏng. Khi làm xong chúng tôi lại xuống kiểm tra lại lượt nữa thì mới nhận xét được tinh thần bảo quản máy móc của các anh... Trong thời gian ở đây, các anh là người của chúng tôi, chúng tôi có trách nhiệm về các anh (Doãn thoáng nghĩ: nhưng hôm nọ đồng chí lại muốn bỏ mặc chúng tôi tự xoay xỏa lấy). Đằng này cứ như khách trọ, đi không ai biết, về không ai hay, bây giờ lại... gãy lưỡi cày, mất bù-loong. Tôi cứ giả dụ rằng các anh đánh gãy ở đâu chứ không phải ở đây thì các anh nghĩ sao.  
Máu trong người Doãn bắt đầu dồn lên mặt.  
- Chúng tôi không khi nào lừa dối đồng chí đâu, có gãy thật, mất thật mới báo cáo. Lưỡi gãy vẫn còn đây, may mà tôi tinh tai nghe rắc một cái, dừng ngay máy lại nhảy xuống, chứ nếu không biết, đất rạ vùi đi thì có giời tìm. Còn bù-loong thì tổ rèn rèn được, có hơn một hào một cái nếu đây không nhận thì chúng tôi sẽ góp tiền nhau đền cũng không sao.  
- Đây không phải là chuyện ai sẽ đền, mà... mà là vấn đề giám sát chặt chẽ để chống lại cái thói vô trách nhiệm trong việc bảo quản máy móc... Thôi được, chúng tôi sẽ viết giấy chứng nhận nhưng như thế là vô nguyên tắc đấy anh tổ trưởng ạ. Rút kinh nghiệm lần sau vậy... Mình đi xuống tổ thanh nữ họp một chút Lâm nhé!  
Còn hai người, câu chuyện trở lại thoải mái, tự nhiên như cũ:  
- Này, anh Lâm này, hôm nọ anh em ở đây lên trạm lĩnh được mười phuy dầu, tôi đã ký nhận lấy ba phuy, còn bao nhiêu anh phải cho cất vào kho cẩn thận, lần sau chúng tôi về thiếu đâu anh chịu đấy!  
Lâm cười cười:  
- Thế là còn lại bảy phải không, được, được.  
- à, anh còn phải ký nhận là bộ đội của anh đã lấy trộm của tổ máy kéo ba cân mỡ cho vào máy quạt thóc, không ký nhận không được đâu.  
Lâm trợn mắt lên:  
- Cái thằng này... mặc kệ các anh, các anh có của sao không giữ, mà có lấy đi chăng nữa thì làm gì đến ba cân.  
- Thôi, xí xóa cho các anh, nhưng đúng là ba cân mỡ. Bốn cái trục quay, mỡ ướt suốt ngày ngấm sũng cả chân cột lại không đến ba cân à... Còn việc nữa, chúng tôi mới quây lại thành một gian nằm cho đỡ rét, anh đừng cho ai dỡ nhé. Ra giêng về cày, lại không có chỗ nằm tử tế chúng tôi sẽ đình công cho anh biết tay.  
- Được, được, chú cứ yên tâm, tôi sẽ cho làm một gian nhà riêng cho tổ máy kéo. Sang năm cơ giới hóa đến sáu mươi phần trăm kia mà.  
- Thật tuyệt! Tin tưởng ở anh đấy!... Năm nay các anh được mùa lớn, có mấy thằng máy kéo cứ để chúng nó vác mồm không đi về, anh nghĩ có tội không?  
- Muốn gì nào, có lạc, có ngô, có khoai, định lấy mỗi thứ mấy cân?  
- Chỉ xin các anh một ít lạc, thỉnh thoảng rang chén với nhau một bữa thôi.  
- Sáng mai tôi sẽ cho dỡ cái luống lạc trồng riêng cho các chú mấy cân.  
Ngọn đèn để giữa, một bên là cái đầu húi ngắn của Doãn, hai cái bả vai rất rộng, bàn tay đưa lên đưa xuống, tiếng nói rầm rầm, cười ha hả. Còn một bên là mái tóc lờm xờm lấp loáng nhiều sợi bạc trắng, một nụ cười hồn nhiên, thơ trẻ, và đôi mắt cứ óng ánh lên cái vẻ trìu mến. Đồng chí đội trưởng đội sản xuất và anh tổ trưởng tổ máy kéo, một người giàu từng trải, rất dễ thông cảm và một người mới bước vào đời, háo hức, hăng hái, hai con người ấy thưởng thức rất thú vị những câu chuyện của nhau, ngắm nghía nhau cho mãi tới khi có kẻng ngủ.  
\*\*\*  
Sáng hôm sau, tổ máy kéo chuẩn bị lên đường. Thu dọn xong bữa ăn lót dạ cho anh em, Thoa chạy về nhà ngủ đứng ở trong ngó ra chỗ sân phơi. Mấy cái đầu máy đã xếp thành một hàng dọc. Họ đang lúi húi tháo lưỡi cày cho vào một cái hòm nhỏ, và đổ số dầu còn lại vào cái bình chứa. Chiếc đệm Thái viền vải điều của Doãn cuộn lại ngất ngưởng sau lưng dựa, chiếc khăn mặt màu xanh Thoa tặng giắt vàomột bên ba-lô để cạnh chỗ ngồi. Người Thoa cứ bồn chồn, nôn nao, muốn chạy ra ngoài, nhưng lại ngại anh em chế giễu. Chị cứ quanh đi quanh lại bên cái khung cửa. Mấy anh ấy đã lên ngồi trên máy, đã bắt tay đồng chí Lâm, mấy cái đầu máy cùng gầm gừ, rồi rú lên từng đợt và tiếng nổ bắt đầu êm hẳn đi, đều đều. Cái đầu đội chiếc mũ xanh của Doãn nghiêng ngó sang hai bên như tìm kiếm ai. "Em đây kia mà! Em đứng chỗ này kia mà!" rồi Thoa chạy vụt ra. Doãn thấy Thoa, anh gật đầu hơi cười, một bàn tay đưa ra đỏ ửng vì rét. Thoa đặt bàn tay bé nhỏ run lên vì nhớ nhung trong lòng bàn tay to lớn, đầy hơi ấm.  
- Em ở nhà đừng buồn... Nấu ăn cho anh em được ngon nhé. Nhớ cơm "xê 6" lắm đấy.  
Thoa nghẹn ngào đến không nói được:  
- Anh phải chú ý đến sức khỏe đấy... Cày trên ấy chắc đỡ vất vả hơn ở đây.  
Đôi con mắt dài rất đen của Doãn óng ánh:  
- Máy khỏe, lưỡi cày ngọt thì cày đất nào mà không được.  
Đầu máy nhúc nhích, những chiếc bánh nhỏ lăn tròn lên vòng xích, Thoa cứ giữ lấy hai vạt áo bông chạy theo:  
- Các anh nhớ viết thư cho chúng em nhé!  
Mấy cái đầu máy đã đi xa, Doãn ngoái đầu lại đưa một cánh tay lên, rồi tất cả khuất vào cái bãi ngô rậm rịt. Thoa quay về đi rất chậm, vừa ngắm nghía những miếng đất in hình mắt xích bị cày bật lên trắng xốp, dấu vết còn lại của những người vừa đi, như ở đấy có hơi thở, có tiếng nói, một khuôn mặt, một nụ cười. Chị về nằm vật ra giường, nước mắt ứa ra ướt lạnh hai bên mang tai. Sao xung quanh im lặng đến thế, trống trải đến thế, những cái màn trắng, những chiếc đệm Thái lại cuốn đi rồi, còn trơ mấy cái mặt phản vàng bệch, lạnh lẽo, bụi mọt bắt đầu rơi lấm tấm. ở một góc nhà trống, chiếc đầu máy hỏng để lại nằm im lìm, bốc lên cái thứ mùi hôi khét của dầu máy đang khô lại dần dần ở các đầu trục. Nửa đêm tỉnh giấc không còn nghe thấy tiếng máy nổ êm đềm quen thuộc, tối trước khi đi ngủ nhìn qua kẽ liếp cũng không thấy ánh đèn le lói chiếu thành vệt trên hè nhà... Họ đã đi rồi! Đến mùa xuân họ mới trở lại. Những người thương mến! Các anh đi có còn nhớ đến khu đất vừa cày ở đây không, có còn nhớ đến những con người ở đây không... và anh sẽ có bao giờ quên em không, có bao giờ anh quên được cái đêm tâm tình của đôi ta ở giữa khoảnh đồng.  
 

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Sưu tầm: CTT  
Nguồn:   
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 2 tháng 11 năm 2008